

Số: 04/BC-KĐĐT.26
No.: 04/BC-KĐĐT.26

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026
Hanoi, July...10., 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(06 tháng đầu năm 2026/ 6 months of the Year 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên Công ty/Name of the Company: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH (ABBank) / AN BINH COMMERCIAL JOINT STOCK BANK (ABBank)
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam/ Floor 1, 2, 3 Geleximco Building, No. 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi, Viet Nam.
- Điện thoại/Telephone: (84-24) 37612888 Fax: (84-24) 35190416 Email: info@ABBank.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 13.972.086.850.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: ABB
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD) /General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Board of Supervisors (BOS), General Director (or Chief Executive Officer - CEO).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ / implementation of internal audit: Đã thực hiện / Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved through obtaining Shareholders' written opinions):

TT No	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
	Nghị quyết của ĐHĐCĐ (được thông qua dưới hình	05/01/2026	1. Thông qua Công thức tính số cổ phần được phân phối cho từng đối tượng tham gia đợt Phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa



	thức lấy ý kiến bằng văn bản) <i>Resolution of the General Meeting of Shareholders (approved via obtaining written opinions from Shareholders)</i>		chọn dành cho người lao động (ESOP)/ <i>Approve the Formula for calculating the number of shares allocated to each participant in the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP).</i>
	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 <i>Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	28/4/2026	1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Định hướng năm 2026 / <i>Approved the 2026 Business Performance Report and the 2026 Business Plan.</i> 2. Thông qua Báo cáo về Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và đề xuất cho năm 2026/ <i>Approved the BOD' Report on remuneration of BOD and BOS members in 2025 and proposals for 2026.</i> 3. Thông qua Tờ trình của HĐQT về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế 2026/ <i>Approved the BOD' Proposal on the allocation of funds and distribution of profit after tax in 2025.</i> 4. Thông qua Tờ trình của HĐQT về Phương án tăng vốn điều lệ của ABBank/ <i>Approved the BOD' Proposal on the Plan to increase ABBank's Charter Capital.</i> 5. Thông qua Tờ trình của HĐQT về Niêm yết cổ phiếu ABBank/ <i>Approved the BOD' Proposal on Listing ABB shares on HOSE.</i> 6. Thông qua tờ trình của HĐQT về Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập/ <i>Approved the BOD' Proposal on the selection of an independent auditing firm</i> 7. Thông qua tờ trình của HĐQT về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank 2026/ <i>Approved the BOD' Proposal on amendments and additions to ABBank's Charter.</i>

II. Hội đồng quản trị / The BOD:

1. Thông tin về thành viên HĐQT/Information about the members of the BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT/ Members of the BOD	Chức vụ/ Position (thành viên độc lập HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành / Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên/thành viên độc lập HĐQT / The date becoming/ceasing to be the member/independent member of the BOD
------------	--	---	---

			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr. Vũ Văn Tiền	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i> Thành viên HĐQT không điều hành / <i>Non-Executive Member of the BOD</i>	10/6/2003	-
2	Ông/Mr. Đào Mạnh Kháng	Phó Chủ tịch HĐQT / <i>Vice- Chairman of the BOD</i> Thành viên HĐQT không điều hành / <i>Non-Executive Member of the BOD</i>	27/5/2011	-
3	Ông/ Mr. Syed Ahmad Taufik Albar	Thành viên HĐQT không điều hành / <i>Non-Executive Member of the BOD</i>	18/4/2025	-
4	Ông/Mr. Nguyễn Danh Lương	Thành viên HĐQT không điều hành / <i>Non-Executive Member of the BOD</i>	25/4/2018	-
5	Bà/Mrs. Đỗ Thị Nhung	Thành viên độc lập và không điều hành của HĐQT/ <i>Independent and non-Executive Member of the BOD</i>	28/4/2023	-
6	Ông/ Mr. Trịnh Thanh Hải	Thành viên độc lập HĐQT và không điều hành của HĐQT / <i>Independent and non-Executive Member of the BOD</i>	18/4/2025	-

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the BOD:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, HĐQT ABBank đã tổ chức 02 cuộc họp vào các ngày: 27/01/2026 và 28/4/2026

In the first half year 2026, ABBank's BOD held 02 meetings on the following dates: January 27, 2026 and April 28, 2026

Tỷ lệ tham dự của các thành viên HĐQT như sau:

The attendance of the BOD Members is as follows:

TT No .	Thành viên HĐQT/ BOD Member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of the BOD meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendanc e rate</i>	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
---------------	--------------------------------	---	---	---

1	Ông/ Mr. Vũ Văn Tiền	2	100%	
2	Ông/ Mr. Đào Mạnh Kháng	2	100%	01 cuộc họp Ông Đào Mạnh Kháng có ủy quyền cho Ông Vũ Văn Tiền tham dự và biểu quyết / Mr. Dao Manh Khang authorized Mr. Vu Van Tien to vote at one BOD meeting.
3	Ông/ Mr. Nguyễn Danh Lương	2	100%	
4	Bà/ Mrs. Đỗ Thị Nhung	2	100%	
5	Ông/ Mr. Syed Ahmad Taufik Albar	2	100%	
6	Ông/ Mr. Trịnh Thanh Hải	2	100%	

Ngoài ra, căn cứ Quy chế Thông qua các quyết định của HĐQT, các thành viên HĐQT đã biểu quyết qua thư điện tử (email) để phê duyệt, thông qua và ban hành nhiều chính sách, quy định nội bộ, các vấn đề và giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể:

In addition, based on the Regulation on the approval of the BOD decisions, the BOD members voted via email to approve and promulgate many internal policies, regulations, contents and transactions under the authority of the BOD, including:

- Các quy định, chính sách:

- Quy định về chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức (CCTC) của Khối Vận hành, Khối Xử lý nợ, Khối Văn phòng, Khối Tài chính – Kế toán, Khối Ngân hàng số và Dữ liệu và Khối CNNH;

- Thông qua, ban hành các Quy chế, chính sách như: Quản trị dữ liệu (QTDL); Chính sách đánh giá mức độ đủ vốn; Chính sách Quản lý rủi ro; Chính sách điều chuyển vốn nội bộ; Quy chế góp vốn mua cổ phần; Quy chế Quản lý hoạt động mạng lưới; Quy chế về hoạt động chiết khấu; Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Quy chế Cơ cấu lại thời hạn trả nợ; Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động; Quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ; Quy chế soạn thảo ban hành và quản lý văn bản nội bộ; Quy chế Xử lý nợ;...

- *The internal policies and regulations:*

- *Promulgation of regulations on the Functions, tasks & organizational structure of: the Operations Division, the Debt Collection Division, the Office Division, the Finance & Accounting Division, the Digital Banking Division and the Banking Technology Division;*
- *Promulgation of regulations, policies as follows: Data Governance at ABBank; The internal capital adequacy assessment process policy; The risk management policy; The internal funds transfer policy; The policy of capital contribution and share*

purchase; The Regulation on operating network management; Regulation on the discounting activities; The Regulation on the Issuance of shares under the Employee Share Ownership Plan (ESOP); The Regulation on restructuring the repayment schedules; The Regulation on limits and safety assurance ratios in operations; The Regulation on the Internal Control System; The Regulation on drafting, issuing and managing internal documents; The Regulation on handling bad debts; ...

- Thông qua các vấn đề, giao dịch khác theo thẩm quyền: Thông qua Danh sách phân bổ ESOP năm 2025 đối với CBNV; Thông qua giao dịch với các bên liên quan theo thẩm quyền; Kế hoạch vốn 2026-2028 tại ABBank; Kịch bản kiểm tra sức chịu đựng về vốn ICAAP 2026; Báo cáo Kết quả thực hiện kiểm tra sức chịu đựng về vốn 2026 – 2028; Ban hành Khẩu vị rủi ro năm 2026 của ABBank;...

Approved other contents and transactions: Plan for Allocation of the 2025 ESOP to ABBank Employees; Approval the transactions with relevant parties within the scope of authority; Capital plan 2026-2028; Capital stress test scenario 2026; Report on capital stress test results conducted at ABBank 2026-2028; Promulgating Risk Appetite statement of ABBank in 2026; ...

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervisory activities of the BOD over the Board of Management (BOM):

- HĐQT giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành (TGD/BĐH) theo các quy định nội bộ của ABBank do HĐQT ban hành theo quy định của pháp luật.

The BOD supervises the operational activities of CEO/BOM in accordance with ABBank's internal regulations issued by the BOD in compliance with the law.

- Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, TGD báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT sẽ đưa ra các quyết định để TGD điều hành triển khai thực hiện.

For activities under the authority of the BOD to decide, the CEO reports and submits to the BOD for consideration. On that basis, the BOD will make decisions for the CEO to implement.

- Việc giám sát của HĐQT đối với TGD/BĐH còn được thực hiện thông qua chức năng giám sát của các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo đúng chức năng nhiệm vụ của từng Ủy ban.

The BOD supervision of the CEO/BOM is also carried out through the oversight functions of the BOD Committees, in accordance with the functions and duties of each Committee.

- Bên cạnh đó, trên cơ sở các Báo cáo của Kiểm toán nội bộ (KTNB) trực thuộc Ban kiểm soát (BKS), HĐQT đã có những chỉ đạo đến BĐH về các vấn đề cụ thể mà KTNB khuyến nghị, kịp thời khắc phục tồn tại, củng cố, nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành, quản trị rủi ro và giám sát toàn diện hoạt động của Ngân hàng.

In addition, based on the Internal Audit Reports (IA) under the BOS, the BOD has given instructions to the BOM on specific issues recommended by the IA, promptly overcoming existing problems, consolidating and improving the effectiveness of governance, risk management and comprehensive supervision of the Bank's operations.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT /Activities of the BOD's Committees:

Tất cả thành viên Ủy ban Chiến lược đều là thành viên HĐQT, các chiến lược hoạt động kinh doanh của Ngân hàng đều được TGD trình HĐQT thông qua. Do đó, HĐQT đã ban hành

quyết định chấm dứt hoạt động của Ủy ban Chiến lược kể từ ngày 23/6/2026 nhằm tinh gọn cơ cấu tổ chức, giảm sự phân tán và chồng chéo trong hoạt động các Ủy ban trực thuộc HĐQT. Đến 30/6/2026, Ủy ban trực thuộc HĐQT bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG.

All members of the Strategy Committee are the BOD members, the ABBank's strategic plans are all submitted by the CEO for the BOD's approval. Therefore, the BOD issued the Decision to cease operations of the Strategy Committee effective June 23, 2026, in order to streamline the organizational structure and reduce fragmentation and overlap in the activities of committees reporting to the BOD. As of June 30, 2026, the Committees under the BOD include Risk Management Committee, Human Resources Committee and ESG Sustainable Development Strategy Committee.

a) Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) / The Risk Management Committee (RMC):

- Cơ cấu tổ chức, nhân sự và hoạt động của UBQLRR đảm bảo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của ABBank. RMC đã tham mưu và đề xuất, kiến nghị hiệu quả tới HĐQT các chính sách, định hướng, hoạt động, nội dung quan trọng về công tác QLRR, giám sát TGD/BĐH việc thực thi, triển khai các hoạt động liên quan QLRR và trong việc thực hiện, xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về rủi ro theo yêu cầu, kiến nghị của Thanh tra giám sát – NHNN, HĐQT.

The structure of personnel and organizational activities of the Risk Management Committee (RMC) complied with the regulations of the SBV and the internal regulations of ABBank. RMC has effectively advised and proposed to the BOD about policies, orientations, activities, and important contents on risk management. RMC supervised the CEO/BOM in implementing and deploying activities related to risk management and in implementing, handling, and overcoming existing problems and limitations in risks according to the requirements and recommendations of the Supervisory Inspectorate - SBV and the BOD.

- UBQLRR đã họp trực tiếp 2 lần với sự tham gia đầy đủ các thành viên, TGD, các đơn vị chức năng liên quan của Hội Sở và khách mời gồm có thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

The RMC held two face-to-face meetings with full participation from all members, the CEO, relevant functional divisions of the Head Office and invited guests include members of the BOD, BOS.

- UBQLRR đã góp ý đối với các văn bản quan trọng, có ý kiến về việc cần hoàn thiện khung chính sách về xử lý nợ, xây dựng quy trình xử lý nợ minh bạch, rõ ràng, đảm bảo sự phối hợp, kết nối giữa các đơn vị, đồng thời cần xây dựng/nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, công cụ để hỗ trợ hoạt động quản lý, xử lý nợ hiệu quả. Các ý kiến của RMC đã được BĐH thống nhất sửa đổi/ bổ sung trước khi trình HĐQT.

RMC has commented on important documents and recommended further improving the debt resolution policy framework, developing a clear and transparent debt resolution process, strengthening coordination among relevant units, and building/upgrading IT systems and tools to support more effective debt management and resolution. The BOM has agreed to modify and supplement these before presenting them to the BOD.

- UBQLRR đã giám sát rủi ro thường xuyên thông qua các giới hạn rủi ro, hồ sơ báo cáo rủi ro, báo cáo quản lý vốn, các báo cáo QLRR, báo cáo giám sát tín dụng, phi tín dụng, rà soát hoạt động các hội đồng thuộc BĐH, cảnh báo mức độ an toàn của Ngân hàng theo quy định của NHNN và của ABBank và từng tháng, UBQLRR đều có kiến nghị tới TGD/BĐH để cải thiện hoạt động các hội đồng thuộc BĐH tốt hơn. Bên cạnh

đó, RMC cũng có ý kiến, khuyến nghị với BDH đưa ra giải pháp hạn chế các sự cố gián đoạn hoạt động của các hệ thống công nghệ; tiếp tục giám sát hành động đảm bảo mục tiêu kiểm soát nợ quá hạn và nợ xấu mục tiêu.

RMC has continuously monitored risks through risk limits, risk reporting dossiers, capital management reports, risk management reports, credit and non-credit monitoring reports, review the activities of the boards of the BOM and safety level warnings for the bank according to the regulations of the SBV and ABBank, each month, RMC provides recommendations to the CEO/BOM to improve the operations of the councils under the BOM. Besides, RMC has made opinions and recommendations to the BOM to come up with solutions to limit incidents that interrupt the operation of technology systems; continue to supervise actions to ensure the control of overdue debts and target bad debts

- UBQLRR thực hiện tư vấn HĐQT về: (i) phê duyệt các quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ, các chính sách quản lý rủi ro, quản lý vốn, điều chuyển vốn đảm bảo phù hợp về thẩm quyền và tuân thủ yêu cầu của NHNN, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các chính sách, quy chế, mô hình; (ii) kiểm tra sức chịu đựng (stress test) đánh giá tác động rủi ro lên P&L và Bảng cân đối.

RMC advising the BOD on: (i) Approval regulations on internal control systems, risk management policies, capital management, capital transfers, ensuring they are within the scope of authority and comply with the requirements of the State Bank of Vietnam, evaluating the appropriateness and effectiveness of policies, regulations, and models; (ii) stress tests conducted to assess the potential impact of emerging risk events to the Bank's Profit & Loss and Balance Sheet.

- Phổ biến khẩu vị rủi ro và chính sách rủi ro toàn hệ thống. Đề xuất các kế hoạch truyền thông, củng cố/nâng cao nhận thức về văn hóa quản lý rủi ro trên toàn hệ thống, góp phần nâng cao chất lượng quản lý rủi ro trên toàn ngân hàng; đề xuất thực hiện các giải pháp công nghệ (xây dựng, phát triển kiến trúc và hạ tầng công nghiệp), hệ thống báo cáo, truyền thông, đào tạo đáp ứng yêu cầu hoạt động, đảm bảo an toàn dữ liệu.

- Disseminate risk appetite and risk policies across all the operating units. Proposing communication plans to reinforce and raise awareness about risk management culture across the system, contributing to the enhancement of risk management quality throughout the bank; propose to implement technology solutions, including the development of technology architecture and infrastructure; and enhance reporting systems, communication, and training to meet operational requirements, ensure data security.

b) Ủy ban Nhân sự (UBNS) / The Human Resources Committee (HRC):

- Cơ cấu và hoạt động của UBNS đảm bảo đúng quy định của NHNN và quy định nội bộ của ABBank.

The structure and operation of the HRC has ensured compliance with the regulations of the SBV and the internal regulations of ABBank.

- UBNS đã tham mưu, tư vấn, hỗ trợ HĐQT giám sát đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của ABBank. Đồng thời hỗ trợ tìm kiếm, đánh giá, xem xét, đề xuất lên HĐQT mời chuyên gia; tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, chuyển chuyển cán bộ chủ chốt của Ngân hàng thuộc thẩm quyền.

The HRC has advised, consulted, and supported the BOD in supervising matters related to personnel, salary, remuneration, bonuses, and other benefits policies of ABBank. It has also assisted in searching for, evaluating, reviewing, and proposing to the BOD the recruitment

of experts; and in recruiting, appointing, dismissing, and transferring key personnel of the Bank within its authority.

- UBNS đã tham mưu, cho ý kiến trước khi ban hành về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc, các quy chế và chính sách quản trị nguồn nhân lực của ABBank.

The HRC has advised and commented before issuance of the organizational structure, functions and tasks of the divisions/units, regulations and policies on human resource management of ABBank.

c) Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG (Ủy ban ESG)/ ESG Sustainable Development Strategy Committee (ESG Committee).

Ủy ban ESG đã tham mưu cho HĐQT triển khai Chiến lược phát triển bền vững, thực hiện vai trò giám sát cấp cao và kịp thời định hướng các nhiệm vụ trọng tâm từng thời kỳ cho TGD/BĐH, trong đó có định hướng BĐH trong việc triển khai các kế hoạch kinh doanh, tăng cường quản trị rủi ro, tăng nguồn lực cho các hoạt động xử lý nợ, nghiên cứu áp dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất lao động và nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường kiểm soát cơ cấu danh mục khách hàng, danh mục tài sản đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu hiệu quả tài chính và an toàn hoạt động, tăng lợi nhuận với kiểm soát rủi ro, mở rộng tín dụng với kiểm soát nợ xấu, chú trọng các hoạt động với mục tiêu đảm bảo các hoạt động Ngân hàng triển khai đúng định hướng chiến lược phát triển bền vững.

The ESG Committee has advised the BOD to implement the Sustainable Development Strategy, performing a high-level supervisory role and promptly orienting key tasks of each period for the CEO/BOM, as orienting the BOM in implementing business plans, strengthening risk management, increasing resources for debt settlement activities, researching and applying digital transformation to improve labor productivity and service quality, strengthening control of customer portfolio structure, collateral portfolio to ensure harmony between financial efficiency and operational safety goals, increasing profits with risk control, expanding credit with bad debt control, focusing on activities with the goal of ensuring that the Bank's activities are implemented in accordance with the strategic direction of sustainable development.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2026 / Resolutions, Decisions of the BOD:

TT No.	Số Nghị quyết / Quyết định Number of Resolution/Decision	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/NQ-HĐQT.26	06/01/2026	Cấp thẻ tín dụng cho Bà Đỗ Thị Nhung/ <i>Issuing credit card to Mrs Do Thi Nhung</i>	100%
2	02/NQ-HĐQT.26	22/01/2026	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)/ <i>Implemetation of the share issuance plan under the employee stock ownership plan (ESOP).</i>	100%
3	03/NQ-HĐQT.26	23/01/2026	Phê duyệt chủ trương ký kết Hợp đồng hợp tác giữa ABBank và ABS liên quan	100%

			đến cung cấp các tiện ích giao dịch trực tuyến cho Khách hàng. <i>Approval of the policy to sign a cooperation agreement between An Binh Commercial Joint Stock Bank and An Binh Securities Joint Stock Company related to providing online trading services for customers</i>	
4	04/NQ-HĐQT.26	29/01/2026	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông 2026 và dự kiến nội dung chương trình Nghị sự, tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của ABBank. <i>Convening and proposed agenda and documents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of ABBank.</i>	100%
5	05/NQ-HĐQT.26	03/02/2026	Phê duyệt Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng cho Công ty CP Ô tô Gel O&J <i>Regranting credit limit to Gel – O&J Auto Joint Stock Company</i>	100%
6	06/NQ-HĐQT.26	05/02/2026	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP An Bình <i>Appointment of General Director of An Binh Commercial Joint Stock Company.</i>	100%
7	07/NQ-HĐQT.26	02/3/2026	Phân phối cổ phiếu chưa bán hết cho đợt phát hành ESOP <i>Distribution of unsold shares for the ESOP issuance.</i>	100%
8	08/NQ-HĐQT.26	30/6/2026	Phân phối cổ phiếu chưa bán hết cho cổ đông hiện hữu <i>Distribution of the unsold shares and the shares formed from fractional purchase right in the share offering to existing Shareholders of ABBank.</i>	100%
9	09/NQ-HĐQT.26	04/3/2026	Phê duyệt Cấp thẻ tín dụng cho Ông Lại Tất Hà, PTGD ABBank. <i>Issuing credit card to Mr Lai Tat Ha, the Deputy Director of ABBank.</i>	100%
10	10/NQ-HĐQT.26	18/3/2026	Tu chỉnh bảo lãnh cho khách hàng là công ty Cổ phần Viettronics Đồng Đa. <i>Amendment of Guarantee Letter for Viettronics Dong Da.</i>	100%
11	11/NQ-HĐQT.26	19/3/2026	Phê duyệt thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – NHTMCP An Bình. <i>On the divestment of the entire investment capital in Debt and Asset Management One Member Limited Liability Company - An Binh Joint Stock Commercial Bank ("ABBA")</i>	100%
12	12/NQ-HĐQT.26	26/3/2026	Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ lần 01 năm 2026	100%

			<i>Approval the Plan to issue bond by private placement tier 01 capital in 2026</i>	
13	13/NQ-HĐQT.26	07/4/2026	Ký kết Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty CP Điện tử và tin học Việt Nam <i>Signing a transaction contract with Vietnam Electronics and Informatics Corporation.</i>	100%
14	14/NQ-HĐQT.26	07/4/2026	Phê duyệt Cấp thẻ tín dụng cho Bà Nguyễn Thị Hương, PTGD ABBank. <i>Issuing credit card to Mrs Nguyen Thi Huong, the Deputy Director of ABBank</i>	100%
15	15/NQ-HĐQT.26	09/4/2026	Phê duyệt việc ký Hợp đồng khung với Tổng công ty CP Điện tử và tin học Việt Nam. <i>Approve the signing of the framework contract with Vietnam Electronics and Informatics Corporation.</i>	100%
16	16/NQ-HĐQT.26	09/4/2026	Phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng hợp tác giới thiệu và cho vay đối với khách hàng có nhu cầu vay vốn mua bất động sản Dự án An Bình Homeland – Chủ đầu tư Tập đoàn Geleximco – công ty CP. <i>Approve the policy of signing a cooperation contract for introducing and lending to customers who need loans to buy real estate in An Binh Homeland project, Investor: Geleximco Group – Joint Stock Company</i>	100%
17	17/NQ-HĐQT.26	17/4/2026	Phê duyệt Thuê thêm Diện tích cho Hội sở ABBank tại tầng 21 tòa nhà Peakview. <i>Leasing additional area for ABBank Head Office on the 21st floor of Peakview Tower.</i>	100%
18	18/NQ-HĐQT.26	17/4/2026	Cấp L/C cho công ty CP Ô tô Gel 0&J. <i>Issuance of Letter of Credit to Gel – O&J Auto Joint Stock Company.</i>	100%
19	19/NQ-HĐQT.26	06/5/2026	Phê duyệt việc Ký hợp đồng khung với Tổng công ty Điện tử và tin học Việt Nam. <i>Approve the signing of a framework contract with the Vietnam Electronics and Informatics Corporation.</i>	100%
20	20/NQ-HĐQT.26	15/5/2026	Thông qua việc Bổ sung nội dung hoạt động tham gia hệ thống Thanh toán Quốc tế vào giấy phép thành lập và hoạt động của NH TMCP An Bình. <i>Approval of addition of activities related to participation in the International Payment System to the establishment and operation license of An Binh Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%

21	21/NQ-HĐQT.26	15/5/2026	Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động của NHTMCP An Bình. <i>Approval of the amendments and additions to the establishment and operation license of An Binh Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
22	22/NQ-HĐQT.26	19/5/2026	Phê duyệt việc Thoái toàn bộ vốn đầu tư của ABBank tại một số công ty. <i>Approval of the divestment of ABBank's entire investment in several companies.</i>	100%
23	23/NQ-HĐQT.26	22/5/2026	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản NHTMCP An Bình <i>Amendments to the business registration details of An Binh Commercial Bank's Debt Management and Asset Exploitation Company Limited.</i>	100%
24	24/NQ-HĐQT.26	25/5/2026	Triển khai thực hiện thủ tục xin chấp thuận tăng mức vốn điều lệ. <i>Implement the procedures for approval to increase the charter capital.</i>	100%
25	25/NQ-HĐQT.26	18/6/2026	Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng là Công ty CP Chứng khoán An Bình. <i>Approval of the granting of a credit limit to An Binh Securities Joint Stock Company.</i>	100%
26	26/NQ-HĐQT.26	19/6/2026	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức <i>Implementation the plan to issue shares to pay dividends.</i>	100%
27	27/NQ-HĐQT.26	23/6/2026	Điều chỉnh Điều kiện cấp tín dụng cho Công ty CP Ô tô Gel 0&J. <i>Adjusting the credit granting conditions for Gel 0&J Automobile Joint Stock Company.</i>	100%
28	01/QĐ-HĐQT.26	05/01/2026	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Khối QTRR, Pháp chế và Tuân thủ - NHTMCP An Bình/ <i>Issuing Regulation on the functions, tasks, and organizational structure of the Risk Management, Legal affairs and Compliance Division - An Binh Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
29	12/QĐ-HĐQT.26	06/01/2026	Sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức hoạt động của các cấp phê duyệt tín dụng tại ABBank ban hành theo QĐ số 217/QĐ-HĐQT.24 ngày 28/6/2024. <i>Amendments and additions to the Regulation on the Organization and Operations of Credit Approval Levels at</i>	100%

			<i>ABBank issued under Decision No. 217/QĐ-HĐQT.24 dated June 28, 2024</i>	
30	13/QĐ-HĐQT.26	08/01/2026	Ban hành Chiến lược Quản lý rủi ro trung hạn năm 2026- 2028 <i>Issuing the Medium-Term Risk Management Strategy for 2026-2028</i>	100%
31	20/QĐ-HĐQT.26	13/01/2026	Phê duyệt Mô hình chấm điểm hành vi các khách hàng hiện hữu vẫn chưa giao dịch với ABBank (Non-lending) và triển khai ứng dụng mô hình trong hoạt động kinh doanh cho phân khúc khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp tại ABBank <i>Approving the Behavior Scoring Model for Existing Non-Lending Customers (those who have not yet transacted with ABBank) and implementing the model in business operations for individual and corporate customer segments at ABBank</i>	100%
32	42-1/QĐ-HĐQT.26	22/01/2026	Công nhận Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc – ABBank <i>Recognizing the Outstanding Collective Labor Award – ABBank</i>	100%
33	47/QĐ-HĐQT.26	26/01/2026	Quy định về Chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Vận hành <i>Regulation on the Functions, Duties, and Organizational Structure of the Operations Division</i>	100%
34	48/QĐ-HĐQT.26	26/01/2026	Ban hành Chương trình hành động Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại ABBank năm 2026 <i>Issuing the Action Plan for Preventing and Combating Corruption, Negative Practices, and Crime at ABBank in 2026</i>	86%
35	49/QĐ-HĐQT.26	26/01/2026	Triển khai Chương trình hành động Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại ABBank năm 2026 <i>Implenting the Action Plan for Preventing and Combating Corruption, Negative Practices, and Crime at ABBank in 2026</i>	100%
36	71/QĐ-HĐQT.26	05/02/2026	Ban hành Chính sách Quản trị Dữ liệu và quản lý Chất lượng Dữ liệu tại ABBank <i>Issuing the Data Governance and Data Quality Management Policy at ABBank</i>	100%
37	72/QĐ-HĐQT.26	05/02/2026	Ban hành Quy định về Cơ cấu tổ chức Quản trị Dữ liệu tại ABBank <i>Issuing the Regulation on the Organizational Structure of Data Governance at ABBank</i>	100%

38	73/QĐ-HĐQT.26	05/02/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Khối Tài chính Kế toán – NHTMCP An Bình <i>Issuing the Regulation on the Functions, Tasks, and Organizational Structure of the Finance and Accounting Division – An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	71%
39	74/QĐ-HĐQT.26	05/02/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Khối VP – NHTMCP An Bình <i>Issuing the Regulation on the Functions, Tasks, and Organizational Structure of the Office Division – An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
40	75/QĐ-HĐQT.26	06/02/2026	Ban hành Khẩu vị rủi ro năm 2026 của NHTMCP An Bình <i>Issuing the Risk Appetite for 2026 of An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
41	80/QĐ-HĐQT.26	11/02/2026	Ban hành Quy chế góp vốn mua cổ phần <i>Issuing the Regulation on Capital Contribution for Share Purchase</i>	100%
42	82/QĐ-HĐQT.26	12/02/2026	Ban hành Quy chế hoạt động mạng lưới của HĐQT ABBank <i>Issuing the Regulation on Network Operations of the Board of Directors of ABBank</i>	100%
43	84/QĐ-HĐQT.26	13/02/2026	Ban hành Quy chế về hoạt động chiết khấu của NHTMCP An Bình <i>Issuing the Regulation on Discount Operations of An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
44	85/QĐ-HĐQT.26	25/02/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Khối Xử lý nợ – NHTMCP An Bình <i>Issuing the Regulation on Functions, Tasks and Organizational Structure of the Debt Resolution Division – An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
45	87/QĐ-HĐQT.26	05/3/2026	Tổng hợp kết quả chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo chương trình ESOP của ABBank <i>The results of the additional offering to existing shareholders and the issuance of shares to employees under the ESOP of ABBank</i>	100%
46	117/QĐ-HĐQT.26	28/4/2026	Thực hiện trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2025 <i>Implementing the allocation of funds from profits after-tax in 2025</i>	100%

47	118/QĐ-HĐQT.26	28/4/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Ban An ninh nội bộ – NHTMCP An Bình <i>Issuing Regulation on the Functions, Tasks, and Organizational Structure of the Internal Security Department – An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
48	139/QĐ-HĐQT.26	02/6/2026	Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 của ABBank <i>Issuing Regulation on the Issuance of Shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) for 2026 of ABBank</i>	100%
49	142/QĐ-HĐQT.26	08/6/2026	Sửa đổi, bổ sung Quy chế cơ cấu lại thời hạn trả nợ ban hành theo QĐ số 289/QĐ-HĐQT.25 ngày 24/12/2025 <i>Amendments and additions to the Regulation on restructuring the repayment period issued under Decision No. 289/QD-HDQT.25 dated December 24, 2025.</i>	100%
50	149/QĐ-HĐQT.26	23/6/2026	Ban hành Chính sách điều chuyển vốn nội bộ trong NH TMCP An Bình <i>Issuing the Policy on Internal Capital Transfer within An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
51	150/QĐ-HĐQT.26	23/6/2026	Bãi bỏ một số văn bản do HĐQT ban hành <i>Repealing several documents issued by the Board of Directors</i>	100%
52	151/QĐ-HĐQT.26	25/6/2026	Ban hành Quy chế về Hệ thống kiểm soát nội bộ của ABBank <i>Issuing Regulation on ABBank's Internal Control System</i>	100%
53	152/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	QĐ Sửa đổi bổ sung Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ban hành kèm theo QĐ số 290/QĐHĐQT.24 ngày 26/8/2024 <i>Decision on amendments and additions to the Regulation on limits and safety ratios in operations issued with Decision No. 290/QDHDQT.24 dated August 26, 2024</i>	100%
54	153/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Ban hành Quy định về Chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của khối Ngân hàng số & Dữ liệu Ngân hàng TMCP An Bình <i>Issuing Regulations on the Functions, Tasks, Organizational Structure of the Digital Banking & Data Division of An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%

55	154/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của khối Văn phòng Ngân hàng TMCP An Bình <i>Issuing Regulation on the Functions, Tasks, and Organizational Structure of the Office Division of An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
56	155/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Ban hành Quy định về Chức năng, nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của khối Công nghệ ngân hàng - Ngân hàng TMCP An Bình <i>Issuing Regulations on the Functions, Tasks, and Organizational Structure of the Banking Technology Division of An Binh Commercial Joint Stock Bank</i>	100%
57	156/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	QĐ cử ông Đỗ Việt Hùng, Giám đốc Khối Công nghệ ngân hàng đi công tác tại Singapore. <i>Decision to appoint Mr. Do Viet Hung, Director of the Banking Technology Division, to go on a business trip to Singapore.</i>	100%
58	157/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản nội bộ của ABBank. <i>Regulation on drafting, issuing, and managing internal documents of ABBank.</i>	100%
59	158/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Ban hành Chính sách QLRR của ABBank. <i>Issuing ABBank's Risk Management Policy.</i>	100%
60	159/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Ban hành Chính sách Đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn của ABBank. <i>Issuing ABBank's Internal Capital Adequacy Assessment Policy.</i>	100%
61	160/QĐ-HĐQT.26	29/6/2026	Bãi bỏ Quy chế Tổ chức và hoạt động của các cấp phê duyệt tín dụng tại ABBank ban hành kèm theo QĐ số 217/QĐ-HĐQT.24 và văn bản sửa đổi, bổ sung. <i>Repeal the Regulation on the Organization and Operation of Credit Approval Levels at ABBank issued with Decision No. 217/QD-HDQT.24 and its amendments and supplements.</i>	100%
62	161/QĐ-HĐQT.26	30/6/2026	Bãi bỏ một số văn bản liên quan đến Chính sách QLRR do HĐQT ban hành. <i>Repeal several documents related to the Risk Management Policy issued by the Board of Directors.</i>	100%
63	162/QĐ-HĐQT.26	30/6/2026	Quy chế Xử lý nợ của ABBank. <i>Regulation on Debt Resolution at ABBank.</i>	100%

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT/Chủ tịch HĐQT cũng đã ban hành các quyết định khác thuộc thẩm quyền về tuyển dụng, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, cử kiêm nhiệm, chuyển, chấm dứt HĐLĐ, xử lý kỷ luật lao động CBNV, Quyết định thay đổi địa điểm đơn vị kinh doanh...

In the first half of year 2026, the BOD/BOD Chairman also issued other decisions within its/his authority on recruitment, appointment, reappointment, concurrent assignment, transfer, termination of labor contracts, disciplinary action against employees, decision to change the location of the business unit, etc.

III. Ban kiểm soát, Ủy ban Kiểm toán/BOS, Audit Committee:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of BOS:

STT No.	Thành viên BKS/ Members of BOS	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the member of the BOS	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng Ban Kiểm soát Head of BOS	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS: 26/3/2009 Start date as a Member of the BOS: March 26, 2009	Cử nhân Chuyên ngành Kế toán/ Bachelor of Accounting; Chứng chỉ Kế toán trưởng/ Chief Accountant Certificate; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh/ Master of Business Administration
2	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Quang	Thành viên chuyên trách/ Full- time Member	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS: 05/4/2024 Start date as a Member of the BOS: April 5, 2024	Cử nhân Ngân hàng Tiền tệ; và Cử nhân Kế toán Kiểm toán/ Bachelor of Banking and Finance; and Bachelor of Accounting and Auditing; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh/ Master of Business Administration
3	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên bán chuyên trách Part- time Member	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS: 25/4/2018 Start date as a Member of the BOS: April 25, 2018	Cử nhân chuyên ngành Tín dụng. Bachelor of Credit

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of BOS

TT No.	Thành viên BKS <i>Members of BOS</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Hạnh Tâm	2	100%	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Quang	2	100%	100%	
3	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Thanh Thái	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH /Supervising BOD, BOM by the BOS:

BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ ABBank và Quy chế hoạt động BKS, tập trung giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, Nghị quyết ĐHĐCĐ, kiến nghị và chỉ đạo của NHNN; thẩm định báo cáo tài chính; giám sát giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, HĐQT, giao dịch với người có liên quan; tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn; đồng thời đánh giá hoạt động giám sát của HĐQT, TGD đối với kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ.

The BOS has fully performed its functions and duties in accordance with ABBank's Charter and the BOS Operating Regulations, focusing on supervising compliance with laws, the Bank's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, recommendations and directives of the SBV; appraising financial statements; supervising transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders and the BOD, as well as transactions with related persons; monitoring compliance with limits and prudential ratios; and assessing the supervisory activities of the BOD and the CEO over internal control, risk management, capital adequacy, and internal audit

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác/ Coordination of activities between the BOS and the BOD, BOM and other management staff:

a) Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH/ Coordination of activities between the BOS and the BOD, BOM

- BKS, HĐQT và TGD/BDH thường xuyên phối hợp, trao đổi và cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết phục vụ công tác giám sát. BKS tham dự các cuộc họp quan trọng của Ngân hàng với HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và BDH theo đúng chức năng, nhiệm vụ; qua đó bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

The BOS, the BOD and the CEO/BOM regularly coordinate, exchange information and provide all necessary information to support supervisory activities. The BOS attends important meetings of the Bank with the BOD, BOD-affiliated Committees and the BOM in accordance with its functions and duties, thereby ensuring the conditions required to fully perform its duties and exercise its powers as prescribed.

- BKS định kỳ rà soát, đánh giá và ban hành các khuyến nghị gửi BDH để tổ chức thực hiện; đồng thời theo dõi, báo cáo hàng quý về kết quả thực hiện các kiến nghị của BDH.

The BOS periodically reviews, assesses and issues recommendations to the BOM for implementation; at the same time, it monitors and reports quarterly on the implementation results of such recommendations by the BOM.

b) Giám sát của quản lý cấp cao/ Supervision of senior manager

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT và TGD đã chỉ đạo, định hướng và triển khai các hành động cụ thể để điều hành hoạt động kinh doanh theo kế hoạch; đồng thời giám sát các vấn đề phát sinh, bảo đảm hoạt động Ngân hàng an toàn, hiệu quả.

In the first six months of 2026, the BOD and the CEO directed, guided and implemented specific actions to manage business operations in accordance with the plan; at the same time, they supervised arising matters to ensure the Bank's safe and effective operations.

- BKS thường xuyên tham dự họp UBQLRR, theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị của UBQLRR; giám sát tuân thủ trong hoạt động tín dụng, phi tín dụng và tiến độ hoàn thiện văn bản quy định nội bộ của ABBank năm 2026.

The BOS regularly attended meetings of the Risk Management Committee, monitored the implementation of recommendations made by the Risk Management Committee, supervised compliance in credit and non-credit activities, and monitored the progress of completing ABBank's internal regulatory documents in 2026.

- Để đảm bảo mục tiêu kết quả kinh doanh trong năm 2026, BKS đã kiến nghị BDH xem xét chỉ đạo tiếp tục trọng tâm vào công tác xử lý nợ để thực hiện hoàn thành và vượt mức được giao. BDH cũng xem xét chỉ đạo tiếp tục tăng tỷ lệ bao phủ nợ xấu.

To ensure the achievement of business performance targets in 2026, the BOS recommended that the BOM consider directing continued focus on debt resolution in order to complete and exceed the assigned targets. The BOM should also consider directing continued improvement of the non-performing loan coverage ratio.

- BKS kiến nghị BDH xem xét thực hiện đối với khoản lãi dự thu cần phần đầu giảm dần số ngày lãi phải thu so với năm 2025.

The BOS recommended that the BOM consider taking actions regarding accrued interest receivables, with an aim to gradually reduce the number of days of interest receivables compared to 2025.

- BKS kiến nghị Ban điều hành tổ chức thực hiện chỉ đạo của NHNN theo công văn số 11458/NHNN-ATHT ngày 25/12/2025, trong đó cần thực hiện kiểm soát, giảm dần mức độ tập trung tín dụng đối với khách hàng trong lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro (đặc biệt lưu ý đối với các khoản tín dụng tiêu dùng, bất động sản, ...).

The BOS recommended that the BOM organize the implementation of the SBV's directive under Official Letter No. 11458/NHNN-ATHT dated 25 December 2025, which requires controlling and gradually reducing the level of credit concentration for customers in potentially risky sectors, with particular attention to consumer loans, real estate loans, and similar exposures.

- BKS kiến nghị Ban Điều hành xem xét giao Khối QTRR&PCTT là đầu mối tổng hợp quản lý, theo dõi, giám sát tình hình kết quả thực hiện đối với các văn bản chỉ đạo của NHNN.

The BOS recommended that the BOM consider assigning the Risk Management, Legal Affairs and Compliance Division to act as the focal point for consolidating, managing,

monitoring and supervising the implementation status and results of the SBV's directive documents.

- BKS kiến nghị Ban điều hành chỉ đạo Khối công nghệ ngân hàng, Khối Ngân hàng số và Dữ liệu thực hiện triển khai giao dịch lập trình ứng dụng mở (OPEN API) trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đảm bảo tuân thủ theo quy định trong thông tư 64/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024.

The BOS recommended that the BOM direct the Banking Technology Division and the Digital Banking Division to implement Open Application Programming Interface transactions (Open API), for data connection and sharing, ensuring compliance with the provisions of Circular No. 64/2024/TT-NHNN dated 31 December 2024.

- BKS kiến nghị Ban điều hành chỉ đạo thực hiện việc rà soát công tác định giá TSBĐ của các đối tác thuê ngoài. Trong trường hợp phát hiện gian lận hoặc quy trình phối hợp chưa hiệu quả thì đề nghị ngay lập tức phải có biện pháp xử lý chấm dứt.

The BOS recommended that the BOM direct a review of collateral valuation activities performed by outsourced partners. In the event that fraud is detected, or the coordination process is found to be ineffective, immediate remedial measures should be taken to terminate such issues.

c) Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng sáu tháng đầu năm 2026 /Monitoring the Bank's internal control system in the H1/2026:

- Giám sát hoạt động kinh doanh của ABBank và thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ.

Oversee ABBank's business operations and implement the resolutions of the GSM.

- Giám sát tình hình thực hiện luật Các TCTD 2024, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của NHNN và các vấn đề liên quan tuân thủ pháp luật, Điều lệ ABBank.

Monitoring the implementation of the Law on Credit Institutions 2024, Government Decrees, Circulars of the State Bank of Vietnam, and related issues concerning legal compliance and ABBank's Charter.

- BKS đã yêu cầu KTNB tiếp tục theo dõi việc thực hiện của Tổng Giám đốc/ Ban điều hành liên quan đến các chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước.

The BOS requested that Internal Audit continue monitoring the implementation by the CEO/BOM of matters relating to directives issued by the State Bank of Vietnam.

- BKS đã yêu cầu KTNB tiếp tục theo dõi việc xây dựng cơ chế chính sách thực hiện trong công tác thực hiện giao dịch giữa ABBank với các đối tác là người có liên quan theo quy định tại Điều 70 Luật các TCTD và Điều 19 Quyết định số 101/QĐ-HĐQT.25 Quy chế hoạt động của HĐQT.

The BOS requested that Internal Audit continue monitoring the development of mechanisms and policies for conducting transactions between ABBank and partners who are related persons, in accordance with Article 70 of the Law on Credit Institutions and Article 19 of Decision No. 101/QĐ-HĐQT.25 on the BOD Operating Regulations.

- BKS đã yêu cầu KTNB rà soát công văn số 1430/NHNN-TT ngày 03/03/2026 của NHNN, xem xét bổ sung, đưa vào chương trình kiểm toán, đảm bảo nghiêm túc triển khai các quy định tại thông tư 30/2025/TT-NHNN ngày 30/09/2025, cụ thể: "3a. Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ trong đó đảm bảo thể hiện đúng số hiệu TKTT, tên TKTT trong thỏa thuận mở và sử dụng TKTT của khách hàng khi thực hiện giao dịch thanh toán và hiển thị đầy đủ trên chứng từ thanh toán."

The BOS requested that Internal Audit review SBV Official Letter No. 1430/NHNN-TT dated 3 March 2026 and consider supplementing it into the audit program, ensuring the strict implementation of the provisions of Circular No. 30/2025/TT-NHNN dated 30 September 2025, specifically: "3a. Payment service providers are responsible for checking and controlling lawful and valid payment orders, ensuring that the payment account number and payment account name are accurately reflected in accordance with the agreement on opening and using the customer's payment account when conducting payment transactions, and are fully displayed on payment documents."

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the BOS (if any):

Không có/ None

IV. Ban Tổng Giám đốc/The BOM

TT No.	Thành viên Ban TGD/ Members of BOM	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban TGD/ Date of appointment / dismissal of members of the BOM
1	Ông / Mr. Lê Mạnh Hùng TGD / General Directors (or CEO)	12/02/1979	Cử nhân Kinh tế Bachelor of Economics	Ngày bổ nhiệm TGD: 05/02/2026 Date of appointment of General Director: February 5, 2026
2	Bà / Mrs. Nguyễn Thị Hương, Phó TGD Deputy General Director	03/8/1973	Thạc sỹ Kinh tế Phát triển Cử nhân Kinh doanh Thương mại Master of Development Economics Bachelor of Business Administration	Ngày bổ nhiệm: 21/01/2016 Date of appointment: January 21, 2016
3	Ông / Mr. Lại Tất Hà Phó TGD Deputy General Director	21/11/1978	Thạc sỹ Tài chính Master of Finance	Ngày bổ nhiệm: 08/10/2019 Date of appointment: October 8, 2019

V. Kế toán trưởng / Chief Accountant

Họ và tên Names	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Ông/Mr. Bùi Quốc Việt	13/6/1975	Cử nhân Tài chính doanh nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Bachelor of Corporate Finance	Ngày bổ nhiệm: 01/01/2011 Appointment date: January 1, 2011 Ngày Tái bổ nhiệm: 01/7/2026 Reappointment date:

		<i>Master of Business Administration</i>	<i>July 1, 2026</i>
--	--	--	---------------------

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Trong sáu tháng đầu năm 2026, Ban Lãnh đạo Ngân hàng – từ HĐQT, BKS, TGD đến các Giám đốc Khối/ Ban thường xuyên kết hợp trao đổi, chia sẻ các nội dung cập nhật liên quan đến nguyên tắc quản trị công ty, các quy định mới nhất của pháp luật; tham gia Tập huấn Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định về Hệ thống Kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. ABBank cũng thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tổng kết, chia sẻ những kinh nghiệm và truyền thông kế hoạch chiến lược từ cấp lãnh đạo đến cấp nhân viên để hợp lực đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

During the first half of the year 2026, the Bank's Leaders - from the BOD, the BOS, the CEO to the Directors of the Divisions/Units - regularly exchange and share updated content related to corporate governance principles, the latest legal regulations; Participate in the training on Circular No. 83/2025/TT-NHNN dated December 31, 2025, regulating the Internal Control System of commercial banks and branches of foreign banks. ABBank also regularly organizes seminars to promote business activities, summarize, share experiences and communicate strategic plans from the leadership level to the staff level to join forces to achieve the set plan targets.

VII. Danh sách về người có liên quan của Ngân hàng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của Ngân hàng với chính Ngân hàng/The list of affiliated persons of the Bank (Half year report) and transactions of affiliated persons of the Bank)

1. Danh sách về người có liên quan của Ngân hàng/The list of affiliated persons of the Bank:

Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm / Details in attached Appendix 01

2. Giao dịch giữa Ngân hàng với người có liên quan của Ngân hàng; hoặc giữa Ngân hàng với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Bank and its affiliated persons or between the Bank and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

TT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với ABBank <i>Relationship with the ABBank</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ BOD (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình/ <i>An Bình Securities Joint Stock Company (ABS)</i>	Người có liên quan của người nội bộ <i>Related Person of Insiders</i>	0102036848	Tầng 16, Tòa Geleximco 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội <i>16 floor, Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi</i>	01/2026	ABBank04-2026 ngày 21/01/2026 <i>ABBank04-2026 dated Jan 21, 2026</i>	Phê duyệt chủ trương ký kết HĐ hợp tác giữa ABBank và ABS liên quan đến cung cấp các tiện ích giao dịch trực tuyến cho KH / <i>Approval of the policy to sign a cooperation agreement between ABBank and ABS related to providing online trading services for customers</i>	

2	Công ty Cổ phần Gel O&J / <i>Gel – O&J Auto Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của người nội bộ và Cổ đông lớn – Geleximco <i>Related Person of Insiders and Major Shareholder – Geleximco</i>	1001285247	Số 355, đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên <i>No.355, Ly Bon street, Tran Hung Dao Ward, Hung Yen</i>	02/2026	ABBank05-2026 ngày 02/02/2026 <i>ABBank05-2026 dated February 2, 2026</i>	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng cho Công ty Cổ phần Gel O&J 2.300 tỷ đồng / <i>Granting credit limit to Gel – O&J Auto Joint Stock Company, the limit : 2,300 billion dong</i>	
3	Bà/ Mrs Đào Thị Ngọc Linh và Ông/ Mr Vũ Văn Hoàng	Người liên quan của người nội bộ ABBank – <i>Related persons of ABBank Insiders</i>			3/2026	ABBank18-2026 Ngày 12/03/2026 <i>ABBank18-2026 dated March 12, 2026</i>	Cấp TD đối với KH Đào Thị Ngọc Linh và Vũ Văn Hoàng, số tiền: 2,2 tỷ đồng / <i>Granting credit to Customers Dao Thi Ngoc Linh – Vu Van Hoang, 2.2 billion dong</i>	
4	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình <i>Debt and Asset Management One Member Limited Liability Company - An Binh Joint Stock Commercial Bank (ABBA)</i>	Công ty con của ABBank / <i>Subsidiary of ABBank</i>	0104394729	Tầng 2, Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội / <i>Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi</i>	3/2026	ABBank19-2026 ngày 12/3/2026 <i>ABBank19-2026 dated March 12, 2026</i>	ABBank Thoái toàn bộ vốn đầu tư tại ABBA, trị giá 467,5 tỷ đồng / <i>On the divestment of the entire investment capital in ABBA, 467.5 billion dong</i>	ABBA không còn là công ty con của ABBank kể từ ngày 31/3/2026 <i>Since March 31, 2026, ABBA was no longer consolidated as a subsidiary of ABBank</i>

5	Công ty CP Viettronics Đông Đa <i>Viettronics Dong Da Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn <i>Related Person of Insiders and major shareholder - Geleximco</i>	0100102485	Số 2, phố Triệu Quốc Đạt, Phường Cửa Nam, Hà Nội <i>No.2, Trieu Quoc Dat street, Cua Nam Ward, Ha Noi</i>	3/2026	ABBank20-2026 Ngày 16/03/2026 <i>ABBank20-2026 dated March 16, 2026</i>	Tu chỉnh bảo lãnh cty CP Viettronics Đông Đa/ <i>Amendment of Guarantee Letter for Viettronics Dong Da</i> (Thay đổi thời hạn bảo lãnh/ <i>Changes to the guarantee period</i>)	
6	Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics)	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn <i>Related Person of Insiders and major shareholder - Geleximco</i>	0100103351	Số 15 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội <i>No. 15 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi</i>	3/2026	ABBank24-2026 ngày 31/03/2026 <i>ABBank24-2026 dated March 31, 2026</i>	Ký Hợp đồng giao dịch với Viettronics trong việc cung cấp máy móc thiết bị cho Dự án Số hóa giao dịch tại quầy. Tổng chi phí dự kiến: 39,83 tỷ đồng <i>Signing transaction contract with Viettronics for the supply of machinery and equipment for the Digitalization of Counter Transactions Project. Total estimated cost: 39.83 billion dong</i>	
7	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP Geleximco <i>Geleximco group – Joint stock company</i>	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	0100514947	Tầng 8, Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội / 8 floor Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi	4/2026	ABBank27-2026 Ngày 02/4/2026 <i>ABBank27-2026 dated April 2, 2026</i>	Phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng hợp tác giới thiệu và cho vay đối với KH có nhu cầu vay vốn mua BĐS Dự án An Bình Homeland, chủ đầu tư Geleximco / <i>Approval the policy of signing a cooperation contract for introducing and lending to customers who need loans to buy real estate in An Binh Homeland</i>	

							<i>project, Investor: Geleximco Group – Joint Stock Company</i>	
8	Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics)	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn <i>Related Person of Insiders and major shareholder - Geleximco</i>	0100103351	Số 15 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội <i>No. 15 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi</i>	4/2026	ABBank28-2026 Ngày 06/4/2026 <i>ABBank28-2026 dated April 6, 2026</i>	Lựa chọn Viettronics là nhà cung cấp ký hợp đồng khung cung cấp máy móc, thiết bị phục vụ kinh doanh tại ABBank. Tổng chi phí dự kiến: 26,25 tỷ đồng <i>Selection of Viettronics as the supplier to sign a framework contract for the supply of machinery and equipment for ABBank's business operations. Total estimated cost: 26.25 billion dong</i>	
9	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP Geleximco group – Joint stock company	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	0100514947	Tầng 8, Tòa Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội / 8 floor Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi	4/2026	ABBank30-2026 Ngày 10/4/2026 <i>ABBank30-2026 dated April 10, 2026</i>	Thuê thêm Diện tích cho Hội sở ABBank tại tầng 21, tòa Peakview. Tổng chi phí thuê 05 năm dự kiến là gần 18 tỷ đồng <i>Leasing additional area for ABBank Head Office on the 21st floor of Peakview Tower. The total estimated rental cost for 5 years is nearly 18 billion dong</i>	
10	Công ty Cổ phần Gel O&J / Gel – O&J Auto Joint Stock Company	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn <i>Related Persons of Insiders and Major</i>	1001285247	Số 355, đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên. <i>No.355, Ly Bon street, Tran Hung Dao Ward, Hung Yen</i>	4/2026	ABBank31-2026 Ngày 16/4/2026 <i>ABBank31-2026 dated April 16, 2026</i>	Mở L/C cho cty CP Ô tô Gel O&J, 29,5 tỷ đồng <i>Issuance of Letter of Credit to Gel – O&J Auto Joint Stock Company. L/C limit is 29.5 billion dong</i>	

		<i>Shareholder – Geleximco</i>						
11	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình/ <i>An Binh Securities Joint Stock Company (ABS)</i>	Người có liên quan của người nội bộ <i>Related Person of ABBank Insiders</i>	0102036848	Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Hà Nội <i>16 floor, Geleximco Building, 36 Hoang Cau, O Cho Dua Ward, Hanoi</i>	6/2026	ABBank43-2026 Ngày 15/6/2026 <i>ABBank43-2026 dated June 15, 2026</i>	Tái cấp và tăng HMTD đối với ABS, số tiền 2.350 tỷ đồng/ <i>Regranting & Increasing the credit limit for ABS, the new limit is 2,350 billion dong</i>	
12	Công ty Cổ phần Gel O&J / <i>Gel – O&J Auto Joint Stock Company</i>	Người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn <i>Related Persons of Insiders and Major Shareholder – Geleximco</i>	1001285247	Số 355, đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Hưng Yên. <i>No.355, Ly Bon street, Tran Hung Dao Ward, Hung Yen</i>	6/2026	ABBank50-2026 Ngày 23/6/2026 <i>ABBank50-2026 Dated June 23, 2026</i>	Điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng cho KH Cty CP Ô tô Gel O&J / <i>Adjusting credit terms and conditions to Gel – O&J Auto Joint Stock Company</i> (Thay đổi thời hạn của từng khế ước nhận nợ và điều chỉnh mục đích phát hành thư tín dụng (L/C)/ <i>To amend the tenor of each debt acknowledgment note and modify the purpose of the Letter of Credit (L/C) issuance.</i>	
Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (for organisations)								

3. **Giao dịch giữa người nội bộ ABBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do ABBank nắm quyền kiểm soát/**
Transaction between internal persons of ABBank, affiliated persons of internal persons and ABBank's subsidiaries in which the Company takes controlling power:

Không có / None

4. **Giao dịch giữa ABBank với các đối tượng khác/Transactions between ABBank and other objects:**

4.1. **Giao dịch giữa ABBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the ABBank and the company that its members of the BOD, BOS, CEO have been founding members or members of BOD, or CEO in three (03) latest years (at the time of reporting):**

Xem tại bảng ở điểm 2 mục này / See table in point 2 of this section

4.2. **Giao dịch giữa ABBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between ABBank and the company that its related persons of members of the BOD, BOS, CEO and other managers is a member of BOD, Director (General Director):**

Xem tại bảng ở điểm 2 mục này / See table in point 2 of this section

4.3. **Các giao dịch khác của ABBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ Other transactions of ABBank (if any) may bring material or non- material benefits for members of the BOD, BOS, CEO and other managers: Không có / None**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / Share transactions of internal persons and their related persons

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ /The list of internal persons and their related persons:**

Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm / Details in attached Appendix 02

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Company share transactions of internal persons and their related persons:**

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Cổ đông nội bộ/ Quan hệ với cổ đông nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, cổ phiếu thưởng...) Reasons of increasing, decreasing (buying, selling, covering, rewarding, etc..)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ ratio	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ ratio	
1	Ông/ Mr Nguyễn Danh Lương	Thành viên HĐQT/ Member of BOD	465.382	0,045%	1.610.082	0,115%	Mua cổ phiếu ESOP/ Buy ESOP
2	Ông/ Mr Trịnh Thanh Hải	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the BOD	182.043	0,018%	730.443	0,052%	Mua cổ phiếu ESOP/ Buy ESOP
3	Bà/ Mrs Đỗ Thị Nhung	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of the BOD	0	0%	548.400	0,039%	Mua cổ phiếu ESOP/ Buy ESOP
4	Bà/ Mrs Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of BOS	24.539	0,002%	1.265.700	0,091%	Mua phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và ESOP/ Purchase of additional shares for existing shareholders and buy ESOP
5	Bà/ Mrs Nguyễn Phụng Anh	Em ruột bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm/ Mrs Nguyen Thi Hanh Tam's younger sister	29.700	0,003%	83.710	0,006%	Mua phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và mua ESOP, bán cổ phiếu/ Purchase of additional shares for existing

							<i>shareholders and buy ESOP</i>
6	Bà/ Mrs Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>member of BOS</i>	73.161	0,007%	504.861	0,036%	Mua cổ phiếu ESOP/ <i>buy ESOP</i>
7	Ông/ Mr Nguyễn Hồng Quang	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>member of BOS</i>	0	0%	1.001.400	0,072%	Mua cổ phiếu ESOP/ <i>buy ESOP</i>
8	Ông/ Mr Lê Mạnh Hùng	Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>	0	0%	2.108.300	0,151%	Mua cổ phiếu ESOP/ <i>buy ESOP</i>
9	Ông/ Mr Lại Tất Hà	Phó TGD/ <i>Deputy General Director</i>	111.375	0,011%	1.021.687	0,073%	Mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và mua ESOP/ <i>Purchase of additional shares for existing shareholders and buy ESOP</i>
10	Bà/ Mrs Nguyễn Thị Thanh Lan	Vợ ông Lại Tất Hà/ <i>Mr Lai Tat Ha' wife</i>	11.000	0,001%	14.300	0,002%	Mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu/ <i>Purchase of additional shares for existing shareholders</i>
11	Bà/ Mrs Nguyễn Thị Hương	Phó TGD/ <i>Deputy General Director</i>	162.166	0,015%	1.818.115	0,130%	Mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và mua ESOP/ <i>Purchase of additional shares for existing</i>

							<i>shareholders and buy ESOP</i>
12	Ông/ Mr Nguyễn Trường Giang	Em vợ Chủ tịch HĐQT Vũ Văn Tiền/ <i>Mr Vu Van Tien's wife's younger brother</i>	303.019	0,029%	3.019	0%	Bán cổ phiếu/ <i>sell shares</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có / *None*

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên

As above

- Lưu: VT

Store in the archives

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



Vũ Văn Tiền

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN/ BOD and affiliated persons								
1	Vũ Văn Tiến		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD.			10/6/2003		DHDCĐ bầu HĐQT/ General meeting of shareholders elects Board of Directors	Chủ tịch HĐQT, Người quản lý của ABBank/ Chairman of BOD, ABBank's manager
1.1	Nguyễn Thị Quỳnh Mai								Vợ/ wife
1.2	Vũ Thị Thu Quỳnh		Thành viên UBQLRR; Thành viên BDH, Giám đốc Khối Văn phòng / Member of the Risk Management Committee; Member of the Board of Management, Director of Office Division						Con đẻ/ Child
1.3	Vũ Khánh Linh		Trợ lý Chủ tịch HĐQT/ Assistant to the Chairman of the Board of Directors						Con đẻ/ Child
1.4	Dương Thành Đạt								Con rể/ son-in-law
1.5	Vũ Châu Tuệ Anh		Giám đốc cao cấp, Khối Văn phòng/ Senior Director - Office Division						Con đẻ/ Child
1.6	Vũ Văn Xanh								Bố đẻ/ father
1.7	Ngô Thị Đăm	018C369999							Mẹ đẻ/ mother
1.8	Nguyễn Tư Biền								Bố vợ/ father-in-law
1.9	Trịnh Thị Năm								Mẹ vợ/ mother-in-law
1.10	Vũ Văn Hậu								Em ruột/ brother
1.11	Đỗ Hương Giang	018C359446							Em dâu/ sister-in-law
1.12	Vũ Thị Nhung								Em ruột/ brother
1.13	Nguyễn Văn Hóc								Em rể/ brother
1.14	Vũ Thị Hương	018C199999	Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate governance officer						Em ruột/ brother
1.15	Đào Mạnh Kháng		Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of BOD						Em rể/ brother-in-law
1.16	Nguyễn Thị Huyền (tức Vũ Thị Hiền)								Em ruột/ brother
1.17	Hoàng Trung Nhật								Em rể/ brother-in-law
1.18	Vũ Văn Hải								Em ruột/ brother

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
1.19	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP								Ông Vũ Văn Tiền đại diện phần vốn góp của Geleximco tại ABBank/ Mr. Vu Van Tien is representative of Geleximco's capital contribution at ABBank
2	Đào Mạnh Kháng		Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman of BOD			27/5/2011		DHCD bầu HĐQT/ General meeting of shareholders elects Board of Directors	Phó Chủ tịch HĐQT, Người Quản lý của ABBank/ Vice Chairman of BOD, ABBank's Manager
2.1	Vũ Thị Hương	018C199999	Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate governance office						Vợ / Wife
2.2	Đào Hương Ly								Con đẻ/ Child
2.3	Đào Phương Liên								Con đẻ/ Child
2.4	Đào Phương Anh								Con đẻ/ Child
2.5	Đào Vũ Thịnh								Con đẻ/ Child
2.6	Trần Tấn Hưng								Con rể/ son-in-law
2.7	Phạm Thị Chin								Mẹ đẻ/ mother
2.8	Đào Văn Tử								Bố đẻ/ father
2.9	Ngô Thị Đầm	018C369999							Mẹ vợ/ mother -in-law
2.10	Vũ Văn Xanh								Bố vợ/ father-in-law
2.11	Đào Thị Mừng								Chị ruột/ sister
2.12	Nguyễn Văn Đam								Anh rể/ brother-in-law
2.13	Đào Duy Hùng								Anh ruột/ brother
2.14	Nguyễn Thị Loan								Chị dâu/ sister-in-law
2.15	Đào Thị Vui								Chị ruột/ sister
2.16	Đào Xuân Trang	018C350340							Anh ruột/ brother
2.17	Vũ Thị Lã	018C100494							Chị dâu/ sister-in-law
2.18	Đào Văn Quyết								Anh ruột/ brother
2.19	Lương Thị Thêm								Chị dâu/ sister-in-law
2.20	Đào Thị Huệ								Chị ruột/ sister
2.21	Hà Mạnh Đoài								Anh rể/ brother-in-law
2.22	Đào Thị Phấn								Chị ruột/ sister
2.23	Chu Văn Thân								Anh rể/ brother-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
3	Syed Ahmad Taufik Albar		Thành viên HĐQT/ Member of BOD			18/4/2025		DHBCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ thành viên 2025- 2027/ General meeting of shareholders elects Board of Directors for the term 2025- 2027	Thành viên HĐQT, Người Quản lý của ABBank/ Member of BOD, ABBank's manager
3.1	Siti Nur Alina Binti Mohd Rashid								Vợ/ wife
3.2	Syed Museb Albar Bin Syed Ja'afar Albar								bố đẻ/ father
3.3	Sariah binti Haji Mohd Hassan								mẹ đẻ/ mother
3.4	Syed Abdul Rahman Albar								Con đẻ/ Child
3.5	Syed Abdullah Albar								Con đẻ/ Child
3.6	Sharifah Aishah Albar								Con đẻ/ Child
3.7	Sharifah Luk-Luk Albar binti Syed Museb Albar								Em ruột/ sister
3.8	Syed Musa-Alkadzim Albar bin Syed Museb Albar								Em ruột/ brother
3.9	Sharifah Shahirah Albar Binti Syed Museb Albar								Em ruột/ sister
3.10	Sharifah Raguan Binti Syed Hood								Em dâu/ sister-in-law
3.11	Mohd Rashid bin Mohd Yusof								Bố vợ/ father-in-law
3.12	Aminah Binti Hitam								Mẹ vợ/ mother -in-law
3.13	Malayan Banking Berhad (Maybank)					18/4/2025			Ông Syed Ahmad Taufik Albar đại diện phần vốn góp của Geleximco tại ABBank/ Mr. Syed Ahmad Taufik Albar is representative of Maybank's capital contribution at ABBank
4	Nguyễn Danh Lương	009C045568	Thành viên HĐQT/ Chủ nhiệm UBQLRR Member of BOD/ Chairman of the Risk Management Committee			25/4/2018		DHBCĐ bầu HĐQT/ General meeting of shareholders elects Board of Directors	Thành viên HĐQT, Người Quản lý của ABBank/ Member of BOD, ABBank's manager
4.1	Nguyễn Danh Huyền								Bố đẻ/ father
4.2	Trương Thị Thục								Mẹ đẻ/ mother
4.3	Đậu Ngọc Cử								Bố vợ/ father-in-law
4.4	Trần Thị Mỹ Khang								Mẹ vợ/ mother -in-law
4.5	Đậu Thị Bích Hồng								Vợ/ wife
4.6	Nguyễn Thị Hồng Dung								Con đẻ/ Child
4.7	Dương Đăng Chiến								Con rể/ son-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
4.8	Nguyễn Thị Hồng Diệp								Con đẻ/ Child
4.9	Nguyễn Vũ Phong								Con rể/ son-in-law
4.10	Nguyễn Thị Hồng Sâm								Chị ruột/ sister
4.11	Đặng Văn Hải								Anh rể/ brother-in-law
4.12	Nguyễn Danh Nghĩa								Anh ruột/ brother
4.13	Trần Minh Hằng								Chị dâu/ sister-in-law
4.14	Nguyễn Danh Đồ								Anh ruột/ brother
4.15	Phạm Thị Thu								Chị dâu/ sister-in-law
4.16	Nguyễn Thị Kim Quy								Em ruột/ sister
4.17	Lê Văn Tuất								Em rể/ brother-in-law
4.18	Nguyễn Thị Phương Mai								Em ruột/ sister
4.19	Nguyễn Ngọc Trường								Em rể/ brother-in-law
5	Trịnh Thanh Hải	018C358999C	Thành viên độc lập HĐQT / thành viên UB QLRR Independent Member of BOD Member of the Risk Management Committee			18/4/2025		ĐHĐCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ thành viên 2025- 2027/ General meeting of shareholders elects Board of Directors for the term 2025-2027	Thành viên độc lập HĐQT, người quản lý của ABBank/ Independent Member of BOD, ABBank Manager
5.1	Trịnh Đình Tính								bố đẻ/ father
5.2	Nguyễn Thị Ngọc Ninh (Nguyễn Thị Duyên)								mẹ đẻ/ mother
5.3	Trịnh Duy Thanh								Con đẻ/ Child
5.4	Christine McLaughlin								Con dâu/ daughter-in-law
5.5	Trịnh Duy Linh								Con đẻ/ Child
5.6	Trịnh Vũ Tâm Anh								Con đẻ/ Child
5.7	Trịnh Thanh Hiền								chị gái/ sister
5.8	Nguyễn Huy Phi								Anh rể/ brother-in-law
5.9	Trịnh Việt Thành								Anh ruột/ brother
5.10	Nguyễn Thị Hòa								Chị dâu/ sister-in-law
5.11	Trịnh Việt Hùng								Anh ruột/ brother
5.12	Trịnh Thanh Hoa								chị gái/ sister
5.13	Bùi Văn Thành								Anh rể/ brother-in-law
5.14	Trịnh Việt Tuấn								Anh ruột/ brother
5.15	Đỗ Tuyết Mai								Chị dâu/ sister-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
5.16	Công ty CP Đầu tư Văn Phú (Văn Phú Invest)		Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm tra của Công ty / Independent member of BOD, Chairman of the Company's Audit Committee						Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm tra của Công ty / Independent member of BOD, Chairman of the Company's Audit Committee
5.17	Quỹ Đầu tư Vinacapital Vietnam Opportunity (VOF)		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member of BOD						Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member of BOD
6	Đỗ Thị Nhung		Thành viên độc lập HĐQT / Independent Member of BOD			28/04/2023		DHDCĐ bầu HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2027/ General meeting of shareholders elects Board of Directors for the term 2023-2027	Thành viên độc lập HĐQT, người quản lý của ABBank/ Independent Member of BOD, ABBank Manager
6.1	Đỗ Ngọc Đăng								Bố đẻ/ father
6.2	Trần Thị Thu								Mẹ đẻ/ mother
6.3	Phạm Văn Tròn								Bố chồng/ father-in-law
6.4	Nguyễn Thị Tý								Mẹ chồng/ mother-in-law
6.5	Phạm Văn Sinh								Chồng/ husband
6.6	Phạm Hải Hà								Con đẻ/ Child
6.7	Nguyễn Trọng Đắc								Con rể/ son-in-law
6.8	Phạm Hải Yên								Con đẻ/ Child
6.9	Đỗ Thị Tuyết								Em ruột/ sister
6.10	Vũ Đức Chính								Em rể/ brother-in-law
6.11	Đỗ Thị Tươi								Em ruột/ sister
6.12	Đào Văn Thiệp								Em rể/ brother-in-law
6.13	Đỗ Thị Thắm								Em ruột/ sister
6.14	Đỗ Thị Thủy								Em ruột/ sister

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
6.15	Đỗ Thị The								Em ruột/ sister
6.16	Nguyễn Quốc Tuyền								Em rể/ brother-in-law
6.17	Đỗ Thị Thêu								Em ruột/ sister
6.18	Hoàng Văn Dũng								Em rể/ brother-in-law
II									
BAN KIỂM SOÁT									
1	Nguyễn Thị Hạnh Tâm	18C107525	Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of Board of Supervisors			26/3/2009		ĐHĐCĐ bầu làm thành viên BKS / General meeting of shareholders elects Member of the Board of Supervisors	Trưởng BKS/ Head of Board of Supervisors
1.1	Nguyễn Tấn Khải								Bố đẻ/ father
1.2	Trương Thị Đoàn								Mẹ đẻ/ mother
1.3	Nguyễn Phi Hùng								Chồng/ husband
1.4	Nguyễn Đức Anh	018C354867							Con đẻ/ Child
1.5	Nguyễn Phương Nhung								Con dâu/ daughter-in-law
1.6	Nguyễn Gia Khánh		Chuyên viên quản trị rủi ro/ Risk Management Officer						Con đẻ/ Child
1.7	Nguyễn Phụng Anh		Trợ lý TGD/ The CEO assistant						Em ruột/ sister
1.8	Nguyễn Thị Hạnh Trang								Em ruột/ sister
1.9	Nguyễn Ngọc Thanh Tùng								Em rể/ brother-in-law
1.10	Nguyễn Như Quỳnh								Em ruột/ sister
1.11	Nguyễn Đăng Quang								Em rể/ brother-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
1.12	Nguyễn Ngọc Diệp								Em ruột/ sister
1.13	Đặng Ai Dân								Em rể/ brother-in-law
1.14	Nguyễn Hữu Nghĩa								Bố chồng/ father-in-law
1.15	Trần Thị Hạnh								Mẹ chồng/ mother-in-law
1.16	Nguyễn Thị Minh Tâm								Mẹ kế/ step-mother
1.17	Nguyễn Hạnh Minh								Em cùng cha khác mẹ/ young sister same father
1.18	Nguyễn Phúc Bảo Minh								Em cùng cha khác mẹ/ young brother same father
2	Nguyễn Thị Thanh Thái	008C103893	Thành viên BKS/ Member of SB			25/4/2018		ĐHDCĐ bầu làm thành viên BKS / General meeting of shareholders elects Member of the Board of Supervisors	Thành viên BKS/ Member of SB
2.1	Nguyễn Văn Tô								Bố đẻ/ father
2.2	Đặng Thị Tùng								Mẹ đẻ/ mother
2.3	Nguyễn Đình Nghĩa								Anh ruột/ brother
2.4	Nguyễn Thị Mai Thanh								Chị dâu/sister-in-law
2.5	Nguyễn Thị Kim Thông								Chị ruột/ sister
2.6	Nguyễn Xuân Bình								Anh rể/ brother-in-law
2.7	Nguyễn Thanh Thủy								Em ruột/ sister
2.8	Cung Tùng Anh								Em rể/ brother-in-law
2.9	Nguyễn Thu Hà								Em ruột/ sister
2.10	Nguyễn Thăng Long								Em rể/ brother-in-law
2.11	Hân Ngọc Bách								Chồng/ husband
2.12	Hân Phương Thảo								Con đẻ/ Child
2.13	Dương Hiếu Minh					29/7/2024			Con rể/ son-in-law
2.14	Hân Ngọc Lâm								Bố chồng/ father-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
2.15	Ngô Thị Đức								Mẹ chồng/ mother-in-law
3	Nguyễn Hồng Quang	018C354097	Thành viên BKS/ Member of SB			5/4/2024		DHDCD bầu làm thành viên BKS / General meeting of shareholders elects Member of the Board of Supervisors	Thành viên BKS/ Member of SB
3.1	Nguyễn Xuân Hồng								Bố đẻ/ father
3.2	Lê Thị Bội								mẹ đẻ/ mother
3.3	Nguyễn Khắc Lộc								Bố vợ/ father-in-law
3.4	Nguyễn Thị Thắng								Mẹ vợ/ mother-in-law
3.5	Nguyễn Ngọc Chi								Vợ/ wife
3.6	Nguyễn Ngọc Minh Châu								Con đẻ/ Child
3.7	Nguyễn Ngọc Minh Anh								Con đẻ/ Child
3.8	Nguyễn Quốc Minh								Con đẻ/ Child
3.9	Nguyễn Hồng Quân								Anh ruột/ brother
3.10	Mai Lan Anh								Chị dâu/ sister-in-law
3.11	Nguyễn Thị Thu Hằng								Em ruột/ young sister
3.12	Marshall Nathan James								Em rể/ brother-in-law
III	BAN ĐIỀU HÀNH (bao gồm: Tổng Giám đốc và người có liên quan, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng)/ BOARD OF EXECUTIVES (including: General Director and related persons, Deputy General Directors and Chief Accountant)								
1	Lê Mạnh Hùng		Tổng giám đốc, người đại diện theo Pháp luật/ The CEO, ABBank's Legal representative			05/02/2026		Bổ nhiệm ông Hùng giữ chức danh TGD ABBank/ Appointing Mr. Hung to hold the position of General Director of ABBank	Tổng giám đốc, người đại diện theo Pháp luật/ The CEO, ABBank's Legal representative
1.1	Hoàng Quỳnh Trâm								Vợ/ wife
1.2	Lê Hoàng Vinh								Con đẻ/ Child
1.3	Lê Hoàng Phúc								Con đẻ/ Child
1.4	Lê Đức								Cha ruột/ Father
1.5	Nguyễn Thị Lang								Mẹ ruột/ mother
1.6	Lê Thị Hồng Yến								Chị ruột/ sister
1.7	Nguyễn Văn Quang								Anh rể/ brother-in-law

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
1.8	Lê Thị Mỹ Dung								Chị ruột/ sister
1.9	Lê Thị Thái Hòa								Chị ruột/ sister
1.10	Lê Thị Thu Hà								Chị ruột/ sister
1.11	Hoàng Trọng Phấn								Cha vợ/ father-in-law
1.12	Nguyễn Thị Thu Yên								Mẹ vợ/ mother-in-law
2	Nguyễn Thị Hương	018C600415	Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin/ Deputy General Director, Authorized Person to Disclose Information			21/01/2016		Bổ nhiệm bà Hương giữ chức danh Phó TGD ABBank/ Appointing Ms. Huong to hold the position of Deputy General Director of ABBank	Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director of ABBank
3	Lại Tất Hà	1666968	Phó TGD/ Deputy General Director			08/10/2019		Tuyển dụng và bổ nhiệm ông Hà giữ chức danh Phó TGD ABBank/Appointing Mr. Ha to hold the position of Deputy General Director of ABBank	Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director of ABBank
4	Bùi Quốc Việt	018C500745	Kế toán trưởng/ Chief Accountant			1/1/2011		Bổ nhiệm ông Việt giữ chức danh Kế toán trưởng/ Appointment of Chief Accountant	Kế toán trưởng/ Chief Accountant
IV	GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH/ CHIEF FINACIAL OFFICER								
1	Nguyễn Diệp Anh		Thành viên Ban Điều hành, Giám đốc Khối Tài Chính - Kế toán / Member of the Board of Management, Director of the Finance & Accounting Division				30/6/2026	Bỏ theo dõi tại Báo cáo tình hình quản trị công ty do ABBank đã thay đổi cơ cấu tổ chức và danh mục chức danh nên không còn chức danh Giám đốc Tài chính tại ABBank / This position is no longer disclosed in the Corporate Governance Report because ABBank has revised its organizational structure and job title framework, resulting in the elimination of the Chief Financial Officer (CFO) position.	
V	KIỂM TOÁN NỘI BỘ/ INTERNAL AUDIT								

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
	1 Lê Thị Khắc Khoan	018C360725	Trưởng Kiểm toán nội bộ/ Chief Internal Auditor			4/9/2024	30/6/2026	Bỏ theo dõi tại Báo cáo tình hình quản trị công ty do ABBank là công ty cổ phần hoạt động theo mô hình ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS và Tổng giám đốc. Do đó, nhân sự chuyên trách tại Kiểm toán nội bộ không thuộc đối tượng người nội bộ theo quy định của Luật Chứng khoán, do đó không có nghĩa vụ công bố thông tin giao dịch của người nội bộ / Internal Audit personnel are no longer disclosed in the Corporate Governance Report because ABBank is a joint-stock company operating under a governance model comprising the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Supervisory Board, and the General Director. Under the Securities Law, such personnel are not considered insiders and therefore are not required to disclose information relating to insider transactions.	
2	Và các nhân viên thuộc KTNB theo Phụ lục 02 – Danh sách người nội bộ của ABBANK và người có liên quan của người nội bộ / And the internal audit staff as per Appendix 02 - The list of internal persons and their affiliated persons								
VI	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY/ Person in charge of corporate governance								
1	Vũ Thị Hương	018C199999	Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate governance officer			20/5/2021		Được giao nhiệm vụ là Người phụ trách quản trị công ty/ assigned to be the person in charge of corporate governance	Người phụ trách Quản trị Công ty/ Person in charge of corporate governance
VII	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN/ RELATED COMPANY								
1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)					18/01/2010	31/3/2026	Không còn là Công ty con của ABBank do ABBank đã thực hiện thoái toàn bộ vốn tại ABBA ngày 31/3/2026 / ABBA ceased to be a subsidiary of ABBank following ABBank's divestment of its entire ownership interest in ABBA on March 31, 2026	
2	Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ ABBA (ABBAS)					27/02/2013	31/3/2026	ABBAS không còn là Công ty con do ABBank sở hữu gián tiếp qua ABBA do ABBank đã thực hiện thoái toàn bộ vốn tại ABBA ngày 31/3/2026 / ABBAS ceased to be an indirect subsidiary of ABBank through ABBA following ABBank's divestment of its entire ownership interest in ABBA on March 31, 2026	
3	Công ty CP EVN Quốc tế					12/10/2007		ABBank góp vốn/ ABBank contributed capital	ABBank sở hữu trên 10% cổ phần, ABBank cử người đại diện phần vốn góp của ABBank và là thành viên HĐQT/ ABBank owns more than 10% of shares, ABBank appoints a representative of ABBank's capital contribution and is a member of the Board of Directors.
VIII	CÓ ĐỒNG SỞ HỮU TỪ 10% VỐN ĐIỀU LỆ TẠI ABBANK và người có liên quan/ SHAREHOLDERS OWNING 10% OR MORE OF CHARTER CAPITAL AT ABBANK and related persons								

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
1	Malayan Banking Berhad (Maybank)		Cổ đông lớn của ABBank/ Major Shareholders of ABBank			24/9/2008		Maybank góp vốn vào ABBank và trở thành cổ đông chiến lược/ Maybank contributes capital to ABBank and becomes a strategic shareholder	
2	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP		Cổ đông lớn của ABBank/ Major Shareholders of ABBank			25/7/2005		Geleximco góp vốn và trở thành cổ đông lớn của ABBank/ Geleximco contributes capital and becomes a major shareholder of ABBank	
2.1	Công ty CP Đầu tư và XD Quốc tế Vigeba								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.2	Công ty CP nhiệt điện Thăng Long								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.3	Công ty CP Nông trường Đồng Triều								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.4	Công ty Cổ phần Thủy điện tái tạo Hòa Bình								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.5	Công ty CP Năng lượng Geleximco								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.6	Công ty CP Geleximco Yên Bình								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.7	Công ty CP Từ Liêm Trường Hải								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.8	Công ty TNHH Geleximco Hòa Bình								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.9	Viện quản lý toàn cầu								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.10	Công ty TNHH MTV Golf – Geleximco Hòa Bình								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.11	Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng Ô tô xe máy Việt Nam								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.12	Công ty CP Khu công nghiệp và Đô thị An An Hòa								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.13	Công ty cổ phần Điện máy (Todimax)								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.14	Công ty CP Cảng Container Quốc tế Phú Đồng								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân /Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ Stock trading account	Chức vụ tại công ty/ Position	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ Type of Certificate of Ownership (ID card, passport, enterprise registration)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be Internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time to ending to be relevant person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company
2.15	Công ty CP Khu công nghiệp Geleximco Hưng Phú								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.16	Công ty CP Đầu tư Geleximco								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.17	Công ty CP Geleximco Phố Hiến								Công ty con của Geleximco (Chưa góp đủ vốn)/ Geleximco subsidiary (Not yet contributed enough capital)
2.18	Công ty CP Khai thác Cát biển Geleximco – Mỹ Dung								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.19	Công ty CP Cảng Geleximco Hưng Phú								Công ty con của Geleximco (Chưa góp đủ vốn)/ Geleximco subsidiary (Not yet contributed enough capital)
2.20	Công ty CP Đầu tư đường cao tốc Nam Định – Thái Bình								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.21	Công ty CP Thương mại Sofia								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.22	Công ty CP Đầu tư Phát triển hạ tầng Quan Sơn								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.23	Công ty Cổ phần Phú Hòa City								Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
2.24	Tổng CTCP Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics)								Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
2.25	Công ty CP Công nghiệp Geleximco								Công ty con của công ty con của Geleximco/ Geleximco's indirect subsidiary
2.26	Công ty CP Geleximco Motor								Công ty con của công ty con của Geleximco/ Geleximco's indirect subsidiary

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

PHU LUC 02/ Appendix 02
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
The list of internal persons and their affiliated persons

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
I	Hội Đồng Quản Trị	-						
1	Vũ Văn Tiền		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD,			3.788.229	0,271%	Chủ tịch HĐQT, Người quản lý của ABBank/ Chairman of BOD, ABBank's manager
1.1	Nguyễn Thị Quỳnh Mai					1.475.653	0,106%	vợ/ wife
1.2	Vũ Thị Thu Quỳnh		Thành viên UBQLRR; Thành viên BĐH, Giám đốc Khối Văn phòng / Member of the Risk Management Committee; Member of the Board of Management, Director of Office Division			-	0,000%	Con đẻ/ child
1.3	Vũ Khánh Linh		Trợ lý Chủ tịch HĐQT/ Assistant to the Chairman of the Board of Directors			-	0,000%	Con đẻ/ child
1.4	Dương Thành Đạt					-	0,000%	Con rể/ son - in- law
1.5	Vũ Châu Tuệ Anh		Giám đốc cao cấp - Khối Văn phòng/ Senior Director, Office Division			-	0,000%	Con đẻ/ child
1.6	Vũ Văn Xanh					-	0,000%	Bố đẻ/ father
1.7	Ngô Thị Đầm	018C369999				-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
1.8	Nguyễn Tư Biển					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
1.9	Trịnh Thị Năm					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother -in-law
1.10	Vũ Văn Hậu					20.268.001	1,451%	Em ruột/ brother
1.11	Đỗ Hương Giang	018C359446				-	0,000%	em dâu/ sister-in-law
1.12	Vũ Thị Nhung					-	0,000%	Em ruột/ sister
1.13	Nguyễn Văn Hóc					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
1.14	Vũ Thị Hương	018C199999	Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate governance officer			-	0,000%	Em ruột/ sister
1.15	Đào Mạnh Kháng		P.Chủ tịch HĐQT, Vice Chairman of BOD			8.293.252	0,594%	em rể/ brother - in law
1.16	Nguyễn Thị Huyền (tức Vũ Thị Hiền)					-	0,000%	Em ruột/ sister
1.17	Hoàng Trung Nhật					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
1.18	Vũ Văn Hải					-	0,000%	Em ruột/ brother

STT/No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
1.19	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP		Cổ đông lớn của ABBank/ Major Shareholders of ABBank			132.264.340	9,466%	Ông Vũ Văn Tiền: sở hữu từ 5% VDL của công ty; được ủy quyền đại diện 100% phần vốn góp của Geleximco tại ABBank; Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện trước Pháp luật, cổ đông sở hữu từ 5% VDL công ty; Bà Vũ Thị Hương (em ruột) là Phó CT HĐQT Công ty, sở hữu từ 5% VDL công ty; Bà Vũ Thị Thu Quỳnh (con ruột) thành viên HĐQT kiêm PTGD Công ty <i>Mr. Vu Van Tien: owns 5% or more of the company's charter capital; authorized to represent 100% of Geleximco's capital contribution at ABBANK; Mr. Vu Van Hau (younger brother) is the Chairman of the BOD and General Director, the legal representative, and a shareholder owning 5% or more of the company's charter capital; Ms. Vu Thi Huong (younger sister) is the Vice Chairman of the BOD and owns 5% or more of the company's charter capital; Ms. Vu Thi Thu Quynh (daughter) is a member of the BOD and Deputy General Director of the Company.</i>
1.20	Công ty CP Đầu tư và XD Quốc tế Vigeba					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL, bà Vũ Thị Thu Quỳnh (con ruột) là thành viên HĐQT, Công ty con của Geleximco/ His brother is the Chairman of the BOD; Legal Representative; his daughter is the member of BOD. Geleximco subsidiary
1.21	Công ty CP nhiệt điện Thăng Long					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL, em gái và con gái là thành viên HĐQT, Công ty con của Geleximco/ His younger brother is the Chairman of the BOD; Legal Representative; his younger sister and his daughter are BOD members; Geleximco subsidiary
1.22	Công ty CP Ô tô GEL- O&J					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật, bà Vũ Thị Thu Quỳnh (con ruột) là thành viên HĐQT/ His brother is the Chairman of the BOD; Legal Representative; his daughter is the member of BOD
1.23	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS)					46.471.853	3,326%	Bà Vũ Khánh Linh (con ruột) là Thành viên HĐQT. Tuy nhiên, ngày 08/7/2026, Bà Linh đã có Đơn từ nhiệm và hiện đang trong thời gian lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết ĐHCĐ về miễn nhiệm thành viên HĐQT ABS đối với Bà Vũ Khánh Linh / Mrs Vu Khanh Linh - Mr Tien's daughter is member of the BOD. However, on July 8, 2026, Ms. Linh submitted her resignation. The Company is currently conducting a written shareholder voting process to obtain approval for a General Meeting of Shareholders' Resolution on the dismissal of Ms. Linh from her position as a member of the BOD
1.24	Công ty CP Nông trường Đông Triều					-	0,000%	Ông Dương Thành Đạt (Con rể) là thành viên HĐQT Mr Dat son-in-law is a member of the BOD. Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
1.25	Công ty Cổ phần Thủy điện tái tạo Hòa Bình					-	0,000%	Bà Vũ Châu Tuệ Anh (con ruột) là Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện trước Pháp luật; Công ty con của Geleximco/ His daughter is the Chairwoman of BOD; Geleximco subsidiary

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
1.26	Công ty Cổ phần Năng lượng Geleximco					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL, Dương Thành Đạt (con rể) Công ty con của Geleximco/ <i>Mr. Vu Van Hau (younger brother) is the Chairman of the BOD and the legal representative; Duong Thanh Dat (son-in-law) is member of the BOD. Geleximco subsidiary</i>
1.27	Công ty TNHH MTV XNK Tổng hợp Thái Bình					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT, GD, người đại diện trước pháp luật, sở hữu 100% Vốn điều lệ/ <i>Mr. Vu Van Hau (younger brother) is the Chairman of the BOD, Director, legal representative, and owns 100% of the charter capital.</i>
1.28	Công ty CP Geleximco Yên Bình					-	0,000%	Công ty liên kết của Geleximco/ <i>Geleximco affiliate</i>
1.29	Công ty CP Từ Liêm Trường Hải					-	0,000%	Công ty con của Geleximco/ <i>Geleximco subsidiary</i>
1.30	Công ty TNHH Geleximco Hòa Bình					-	0,000%	Công ty con của Geleximco/ <i>Geleximco subsidiary</i>
1.31	Viện quản lý toàn cầu					-	0,000%	Công ty con của Geleximco/ <i>Geleximco subsidiary</i>
1.32	Công ty TNHH MTV Golf – Geleximco Hòa Bình					-	0,000%	Công ty con của Geleximco/ <i>Geleximco subsidiary</i>
1.33	Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng Ô tô xe máy Việt Nam					-	0,000%	Công ty liên kết của Geleximco/ <i>Geleximco affiliate</i>
1.34	Công ty CP Khu công nghiệp và Đô thị An An Hòa					-	0,000%	em ruột là thành viên HĐQT. Công ty con của Geleximco/ <i>His younger brother is the member of the BOD; Geleximco subsidiary.</i>
1.35	Công ty cổ phần Điện máy (Todimax)					-	0,000%	em ruột là chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo Pháp luật; Công ty liên kết của Geleximco; <i>The younger brother is the Chairman of the Board of Directors; Legal Representative. Geleximco affiliate.</i>
1.36	Công ty CP Cảng Container Quốc tế Phú Đồng					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là Chủ tịch HĐQT, Người đại diện trước pháp luật. Công ty con của Geleximco/ <i>Mr. Vu Van Hau (younger brother) is the Chairman of the Board of Directors and the legal representative. Geleximco subsidiary</i>
1.37	Công ty CP Khu công nghiệp Geleximco Hưng Phú					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (em ruột) là chủ tịch HĐQT, sở hữu trên 5% VDL, công ty con của Geleximco/ <i>Mr. Vu Van Hau (younger brother) is the chairman of the board of directors and owns over 5% of the charter capital of Geleximco's subsidiary.</i>
1.38	Công ty CP Đầu tư Geleximco					-	0,000%	Con rể, con gái là Thành viên HĐQT; Công ty con của Geleximco/ <i>Son-in-law and daughter are members of the BOD; Geleximco subsidiary</i>
1.39	Công ty CP Geleximco số 1					-	0,000%	em ruột là chủ tịch HĐQT <i>his younger sister is chairwoman of BOD</i>
1.40	Công ty CP Công nghiệp Geleximco					-	0,000%	con rể, con gái là TV HĐQT/ <i>mr Tien's daughter and son -in-law are members of the BOD.</i>
1.41	Công ty CP Geleximco Motor					-	0,000%	con rể, con gái là TV HĐQT/ <i>mr Tien's daughter and son -in-law are members of the Board of Directors.</i>
1.42	Công ty CP Xi măng Thăng Long					-	0,000%	em trai là Thành viên HĐQT và sở hữu từ 5% VDL công ty/ <i>younger brother is a member of the Board of Directors</i>
1.43	Công ty CP Xi măng An Phú					-	0,000%	em trai là Thành viên HĐQT/ <i>younger brother is a member of the Board of Directors</i>
1.44	Công ty CP Geleximco Nha Trang					-	0,000%	em trai là Thành viên HĐQT/ <i>younger brother is a member of the Board of Directors</i>
1.45	Công ty CP Xi măng Thăng Long 2					-	0,000%	em trai là Thành viên HĐQT/ <i>younger brother is a member of the Board of Directors</i>
1.46	Công ty cổ phần Năng lượng xanh An Hòa					-	0,000%	em trai ruột sở hữu trên 5% VDL công ty là thành viên HĐQT/ <i>His younger brother owns over 5% of the company's charter capital.</i>

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
1.47	Công ty CP Khách sạn - Dịch vụ Hà Nội Dream					-	0,000%	vợ là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc, người đại diện theo PL của Công ty/ His wife is a Chairman of the BOD and CEO, Legal Representative.
1.48	Công ty CP Năng lượng mới GT Việt Nam					-	0,000%	con rể là Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo Pháp Luật His son-in-law is the Chairman of the Board of Directors and Legal Representative .
1.49	Công ty CP Geleximco Phố Hiến					-	0,000%	ông Vũ Văn Tiền và ông Vũ Văn Hậu là cổ đông sở hữu từ 5% VDL công ty; con rể là thành viên HĐQT/ Mr. Vu Van Tien and Mr. Vu Van Hau are shareholders owning 5% or more of the company's charter capital. His son-in-law is the member of BOD
1.50	Công ty CP Khai thác cát biển Geleximco Mỹ Dung					-	0,000%	em trai là Chủ tịch HĐQT/ his younger brother is the chairman of BOD
1.51	Công ty CP Cảng Geleximco Hưng Phú					-	0,000%	em trai là Chủ tịch HĐQT, sở hữu trên 5% VDL, con rể sở hữu trên 5% VDL, Công ty con của Tập đoàn Geleximco - Công ty CP. công ty con của Geleximco/ his younger brother is the chairman of BOD, owns over 5% of the charter capital, and the son-in-law, owns over 5% of the charter capital. Geleximco subsidiary
1.52	Công ty CP Đầu tư đường cao tốc Nam Định – Thái Bình					-	0,000%	em trai là Chủ tịch HĐQT, công ty liên kết của Geleximco his younger brother is the chairman of BOD, Geleximco affiliate
1.53	Công ty CP Thương mại Sofia					-	0,000%	Em ruột và em dâu sở hữu từ 5% VDL, Công ty con của Geleximco/ His younger brother and sister-in-law each own 5% or more of the charter capital. Geleximco subsidiary
1.54	Công ty Cổ phần Phú Hòa City					-	0,000%	Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
1.55	Công ty CP Đầu tư Phát triển hạ tầng Quan Sơn					-	0,000%	Công ty liên kết của Geleximco/ Geleximco affiliate
1.56	Công ty CP Khánh sạn Hạ Long Dream					-	0,000%	Ông Vũ Văn Tiền sở hữu trên 5% VDL, em ruột là Chủ tịch HĐQT, con gái là thành viên HĐQT công ty Mr. Vu Van Tien owns over 5% of charter capital, his brother is the chairman of Board of Directors, his daughter is member of BOD
1.57	Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics)					-	0,000%	Ông Vũ Văn Hậu (Em ruột) là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật/ Mr. Vu Van Hau (younger brother) is a Member of the Board of Directors, General Director, and Legal Representative. Công ty con của Geleximco/ Geleximco subsidiary
1.58	Công ty CP Viettronics Đồng Đa					-	0,000%	Ông Vũ Văn Tiền sở hữu trên 10% VDL, con ruột là chủ tịch HĐQT công ty Mr. Vu Van Tien owns over 10% of charter capital, his daughter is the chairman of the company's Board of Directors.
2	Đào Mạnh Kháng		Phó Chủ tịch HĐQT, Deputy Chairman of BOD,			8.293.252	0,594%	Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman of BOD
2.1	Vũ Thị Hương	018C199999	Người phụ trách quản trị công ty/ Corporate governance officer			-	0,000%	vợ/ wife
2.2	Đào Hương Ly					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.3	Đào Phương Liên					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.4	Đào Phương Anh					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.5	Đào Vũ Thịnh					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.6	Trần Tấn Hưng					-	0,000%	Con rể/ son - in- law
2.7	Phạm Thị Chín					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
2.8	Đào Văn Tứ					-	0,000%	Bố đẻ/ father
2.9	Ngô Thị Đảm	018C369999				-	0,000%	Mẹ vợ/ mother -in-law
2.10	Vũ Văn Xanh					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
2.11	Đào Thị Múng					-	0,000%	Chị ruột/ sister
2.12	Nguyễn Văn Đàm					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
2.13	Đào Duy Hùng					-	0,000%	Anh ruột/ brother
2.14	Nguyễn Thị Loan					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
2.15	Đào Thị Vui					-	0,000%	Chị ruột/ sister
2.16	Đào Xuân Trang					-	0,000%	Anh ruột/ brother
2.17	Vũ Thị Lã					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
2.18	Đào Văn Quyết					-	0,000%	Anh ruột/ brother
2.19	Lương Thị Thêm					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
2.20	Đào Thị Huệ					-	0,000%	Chị ruột/ sister
2.21	Hà Mạnh Đoài					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
2.22	Đào Thị Phần					-	0,000%	Chị ruột/ sister
2.23	Chu Văn Thân					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
2.24	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP					132.264.340	9,466%	Vợ là Phó Chủ tịch HĐQT / His wife is Vice Chairwoman of BOD
2.25	Công ty CP Geleximco số 1					-	0,000%	Vợ là Chủ tịch HĐQT / His wife is Chairwomen of BOD
2.26	Công ty cổ phần Nhiệt điện Thăng Long					-	0,000%	Vợ là Chủ tịch HĐQT / His wife is Chairwomen of BOD
3	Nguyễn Danh Lương	009C045568	Thành viên HĐQT/ BOD member			1.610.082	0,115%	Thành viên HĐQT, Người Quản lý của ABBANK/ BOD member, ABBANK's manager
3.1	Nguyễn Danh Huyền					-	0,000%	Bố đẻ/ father
3.2	Trương Thị Thục					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
3.3	Đậu Ngọc Cừ					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
3.4	Trần Thị Mỹ Khang					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother -in-law
3.5	Đậu Thị Bích Hồng					-	0,000%	vợ/ wife
3.6	Nguyễn Thị Hồng Dung					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.7	Dương Đăng Chiến					-	0,000%	Con rể/ son - in-law
3.8	Nguyễn Thị Hồng Diệp					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.9	Nguyễn Vũ Phong					-	0,000%	Con rể/ son - in-law
3.10	Nguyễn Thị Hồng Sâm					-	0,000%	Chị ruột/ sister
3.11	Đặng Văn Hải					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
3.12	Nguyễn Danh Nghĩa					-	0,000%	Anh ruột/ brother
3.13	Trần Minh Hằng					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
3.14	Nguyễn Danh Đô					-	0,000%	Anh ruột/ brother
3.15	Phạm Thị Thu					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
3.16	Nguyễn Thị Kim Quy					-	0,000%	Em ruột/ brother
3.17	Lê Văn Tuất					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
3.18	Nguyễn Thị Phương Mai					-	0,000%	Em ruột/ sister
3.19	Nguyễn Ngọc Trường					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
4	Trịnh Thanh Hải	018C358999C	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent Member of BOD			730.443	0,052%	Thành viên độc lập HĐQT, người quản lý ABBANK
4.1	Trịnh Đình Tính					-	0,000%	bố đẻ/ father
4.2	Nguyễn Thị Ngọc Ninh (Nguyễn Thị Duyên)					-	0,000%	mẹ đẻ/ mother
4.3	Trịnh Duy Thanh					-	0,000%	con trai/ son
4.4	Christine McLaughlin					-	0,000%	Con dâu/ daughter-in-law
4.5	Trịnh Duy Linh					-	0,000%	con trai/ son
4.6	Trịnh Vũ Tâm Anh					-	0,000%	con gái/ daughter
4.7	Trịnh Thanh Hiền					-	0,000%	chị gái/ sister
4.8	Nguyễn Huy Phi					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
4.9	Trịnh Việt Thành					-	0,000%	anh trai/ brother
4.10	Nguyễn Thị Hòa					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
4.11	Trịnh Việt Hùng					-	0,000%	anh trai/ brother
4.12	Trịnh Thanh Hoa					-	0,000%	chị gái/ sister/ sister
4.13	Bùi Văn Thành					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
4.14	Trịnh Việt Tuấn					-	0,000%	anh trai/ brother
4.15	Đỗ Tuyết Mai					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
4.16	Công ty CP Đầu tư Văn Phú (Văn Phú Invest)		Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm tra của Công ty / Independent member of BOD, Chairman of the Company's Audit Committee			-	0,000%	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm tra của Công ty / Independent member of BOD, Chairman of the Company's Audit Committee
4.17	Quỹ Đầu tư Vinacapital/Vietnam Opportunity (VOF)		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member of BOD			-	0,000%	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent member of BOD
5	Đỗ Thị Nhung		Thành viên HĐQT độc lập/ Independent member of BOD			548.400	0,039%	Thành viên độc lập HĐQT, người quản lý ABBank/ Independent member of BOD, ABBank's manager
5.1	Đỗ Ngọc Đăng					-	0,000%	Bố đẻ/ father
5.2	Trần Thị Thu					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
5.3	Phạm Văn Tròn					-	0,000%	Bố chồng/ father-in-law

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
5.4	Nguyễn Thị Tý					-	0,000%	Mẹ chồng/ mother-in-law
5.5	Phạm Văn Sinh					-	0,000%	chồng/ husband
5.6	Phạm Hải Hà					-	0,000%	Con đẻ/ child
5.7	Nguyễn Trọng Đắc					-	0,000%	Con rể/ son - in-law
5.8	Phạm Hải Yến					-	0,000%	Con đẻ/ child
5.9	Đỗ Thị Tuyết					-	0,000%	Em ruột/ brother
5.10	Vũ Đức Chính					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
5.11	Đỗ Thị Tươi					-	0,000%	Em ruột/ sister
5.12	Đào Văn Thiệp					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
5.13	Đỗ Thị Thắm					-	0,000%	Em ruột/ sister
5.14	Đỗ Thị Thủy					-	0,000%	Em ruột/ sister
5.15	Đỗ Thị The					-	0,000%	Em ruột/ sister
5.16	Nguyễn Quốc Tuyền					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
5.17	Đỗ Thị Thêu					-	0,000%	Em ruột/ sister
5.18	Hoàng Văn Dũng					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
6	Syed Ahmad Taufik Albar		Thành viên HĐQT/ BOD member			-	0,000%	Thành viên HĐQT, Người Quản lý của ABBank/ BOD member, ABBank's manager
6.1	Siti Nur Alina Binti Mohd Rashid					-	0,000%	vợ/ wife
6.2	Syed Museb Albar Bin Syed Ja'afar Albar					-	0,000%	bố đẻ/ father
6.3	Sariah binti Haji Mohd Hassan					-	0,000%	mẹ đẻ/ mother
6.4	Syed Abdul Rahman Albar					-	0,000%	Con đẻ/ child
6.5	Syed Abdullah Albar					-	0,000%	Con đẻ/ child
6.6	Sharifah Aishah Albar					-	0,000%	Con đẻ/ child
6.7	Sharifah Luk-Luk Albar binti Syed Museb Albar					-	0,000%	Em ruột/ sister
6.8	Syed Musa-Alkadzim Albar bin Syed Museb Albar					-	0,000%	Em ruột/ brother
6.9	Sharifah Shahirah Albar Binti Syed Museb Albar					-	0,000%	Em ruột/ sister

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
6.10	Sharifah Raguan Binti Syed Hood					-	0,000%	em dâu/ sister-in-law
6.11	Mohd Rashid bin Mohd Yusof					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
6.12	Aminah Binti Hitam					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother -in-law
6.13	Mohd Ariff Bin Mohd Rashid					-	0,000%	Em vợ/ siblings of spouse
6.14	Malayan Banking Berhad (Maybank)					169.683.552	12,144%	Ông Syed Ahmad Taufik Albar được cử đại diện 100% phần vốn góp của Maybank tại ABBank / Mr. Syed Ahmad Taufik Albar was appointed to represent 100% of Maybank's capital contribution at ABBank
II	Ban Kiểm soát/ Board of Supervisory							
1	Nguyễn Thị Hạnh Tâm	018C107525	Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of SB			1.265.700	0,09%	
1.1	Nguyễn Tất Khải					-	0,000%	bố ruột/ father
1.2	Trương Thị Đoàn					-	0,000%	mẹ ruột/ mother
1.3	Nguyễn Phi Hùng					-	0,000%	chồng/ husband
1.4	Nguyễn Đức Anh	018C354867				67	0,000%	con ruột/ son
1.5	Nguyễn Phương Nhung					-	0,000%	Con dâu/ daughter-in-law
1.6	Nguyễn Gia Khánh		Chuyên viên Quản trị rủi ro/ Risk Management Officer			-	0,000%	con ruột/ son
1.7	Nguyễn Phụng Anh		Trợ lý TGD/ The CEO assistant			83.710	0,006%	em gái/ younger sister
1.8	Nguyễn Thị Hạnh Trang					-	0,000%	em gái/ younger sister
1.9	Nguyễn Ngọc Thanh Tùng					-	0,000%	em rể/ brother - in law
1.10	Nguyễn Như Quỳnh					-	0,000%	em gái/ younger sister
1.11	Nguyễn Đăng Quang					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
1.12	Nguyễn Ngọc Diệp					-	0,000%	em gái/ younger sister
1.13	Đặng Ái Dân					-	0,000%	em rể/ brother-in-law

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
1.14	Nguyễn Hữu Nghĩa					-	0,000%	Bố chồng/ father-in-law
1.15	Trần Thị Hạnh					-	0,000%	Mẹ chồng/ mother-in-law
1.16	Nguyễn Thị Diễm Phương					858	0,000%	Em chồng/ sister-in-law
1.17	Nguyễn Thị Minh Tâm					68	0,000%	Mẹ kế/ mother-in-law
1.18	Nguyễn Hạnh Minh					-	0,000%	Em cùng cha khác mẹ/ young sister same father
1.19	Nguyễn Phúc Bảo Minh					-	0,000%	Em cùng cha khác mẹ/ young brother same father
2	Nguyễn Thị Thanh Thái	008C103893	Thành viên BKS/ Member of SB			504.861	0,036%	
2.1	Nguyễn Văn Tô					-	0,000%	Bố ruột/ father
2.2	Đặng Thị Tùng					-	0,000%	Mẹ ruột/ mother
2.3	Hân Ngọc Lâm					-	0,000%	Bố chồng/ father-in-law
2.4	Ngô Thị Đức					-	0,000%	Mẹ chồng/ mother-in-law
2.5	Hân Ngọc Bách					-	0,000%	Chồng/ husband
2.6	Hân Phương Thảo					-	0,000%	Con gái/ daughter
2.7	Dương Hiểu Minh					-	0,000%	Con rể/ son-in-law
2.8	Hân Tú Quỳnh					-	0,000%	Chị chồng/ sister-in-law
2.9	Hân Kim Dung					-	0,000%	Chị chồng/ sister-in-law
2.10	Hân Tường Vân					-	0,000%	Em chồng/ sister-in-law
2.11	Nguyễn Đình Nghĩa					-	0,000%	Anh ruột/ brother
2.12	Nguyễn Mai Thanh					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
2.13	Nguyễn Thị Kim Thông					-	0,000%	Chị ruột/ sister
2.14	Nguyễn Xuân Bình					-	0,000%	Anh rể/ brother-in-law
2.15	Nguyễn Thanh Thúy					-	0,000%	Em ruột/ sister
2.16	Cung Tùng Anh					-	0,000%	Em rể/ brother-in-law
2.17	Nguyễn Thu Hà					-	0,000%	Em ruột/ sister
2.18	Nguyễn Thăng Long					-	0,000%	Em rể/ brother-in-law
3	Nguyễn Hồng Quang	018C354097	Thành viên BKS/ Member of SB			1.001.400	0,072%	Thành viên BKS/ Member of SB
3.1	Nguyễn Xuân Hồng					-	0,000%	Bố đẻ/ father
3.2	Lê Thị Bột					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
3.3	Nguyễn Khắc Lộc					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
3.4	Nguyễn Thị Thắng					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother-in-law

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
3.5	Nguyễn Ngọc Chi					-	0,000%	vợ/ wife
3.6	Nguyễn Ngọc Minh Châu					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.7	Nguyễn Ngọc Minh Anh					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.8	Nguyễn Quốc Minh					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.9	Nguyễn Hồng Quân					-	0,000%	Anh ruột/ brother
3.10	Mai Lan Anh					-	0,000%	Chị dâu/ sister-in-law
3.11	Nguyễn Thị Thu Hằng					-	0,000%	Em ruột/ sister
3.12	Marshall Nathan James					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
III	Ban Điều Hành							
1	Lê Mạnh Hùng		Tổng giám đốc, người đại diện theo Pháp luật/ The CEO, ABBank's Legal representative			2.108.300	0,151%	Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật/ The CEO, ABBank's Legal representative
1.1	Hoàng Quỳnh Trâm							vợ/ wife
1.2	Lê Hoàng Vinh							con ruột/ child
1.3	Lê Hoàng Phúc							con ruột/ child
1.4	Lê Đức							Cha ruột/ Father
1.5	Nguyễn Thị Lang							mẹ ruột/ mother
1.6	Lê Thị Hồng Yến							Chị ruột/ sister
1.7	Nguyễn Văn Quang							Anh rể/ brother-in-law
1.8	Lê Thị Mỹ Dung							Chị ruột/ sister
1.9	Lê Thị Thái Hòa							Chị ruột/ sister
1.10	Lê Thị Thu Hà							Chị ruột/ sister
1.11	Hoàng Trọng Phấn							Cha vợ/ father-in-law
1.12	Nguyễn Thị Thu Yến							Mẹ vợ/ mother-in-law
1.13	Hoàng Quỳnh Anh							Em vợ/ siblings of spouse
1.14	Hoàng Trọng Hồng Ân							Em vợ/ siblings of spouse
2	Nguyễn Thị Hương	018C600415	Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin/ Deputy General Director, Authorized person to disclose information			1.818.115	0,130%	
2.1	Nguyễn Quang Thường					-	0,000%	Bố đẻ / father
2.2	Đỗ Thị Oanh					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
2.3	Trần Đình Thắng					-	0,000%	chồng/ husband

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
2.4	Trần Đình Khánh					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.5	Trần Hương An					-	0,000%	Con đẻ/ child
2.6	Đào Ngọc Anh					-	0,000%	Con dâu/ daughter-in-law
2.7	Nguyễn Thị Hiền					-	0,000%	Em ruột/ brother
2.8	Nguyễn Tất Đạt					-	0,000%	em rể/ brother - in law
2.9	Nguyễn Quý Dương					-	0,000%	Em ruột/ brother
2.10	Vũ Thị Hiền					-	0,000%	em dâu/ sister-in-law
2.11	Nguyễn Việt Đức					-	0,000%	Em ruột/ brother
2.12	Phạm Đỗ Tường Vy					-	0,000%	em dâu/ sister-in-law
2.13	Công ty CP EVN Quốc tế		công ty nhận vốn góp của ABBANK/ The company receives capital contributions of ABBANK			-	0,000%	ABBank sở hữu trên 10% cổ phần, ABBank cử người đại diện phần vốn góp của ABBank và là thành viên HĐQT/ ABBank owns more than 10% of shares, ABBank appoints a representative of ABBank's capital contribution and is a member of the Board of Directors.
2.14	Công ty cổ phần đầu tư điện lực 3		công ty nhận vốn góp của ABBANK/ The company receives capital			-	0,000%	Người đại diện phần vốn góp của ABBank và là thành viên HĐQT/ Representative of ABBank's capital contribution and member of the Board of Directors
3	Lại Tất Hà	0001666968	Phó TGD/ Deputy CEO			1.021.687	0,073%	
3.1	Lại Tất Hạc					-	0,000%	Bố đẻ/ father
3.2	Nguyễn Thị Thuận					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
3.3	Nguyễn Thị Thanh Lan					14.300	0,001%	vợ/ wife/ wife
3.4	Lại Nguyễn Tuấn Minh					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.5	Lại Nguyễn Nhật Minh					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.6	Lại Nguyễn Đức Minh					-	0,000%	Con đẻ/ child
3.7	Lại Thị Thảo					-	0,000%	Em ruột/ sister
3.8	Nguyễn Hải Nam					-	0,000%	em rể/ brother-in-law
3.9	Nguyễn Văn Mùi					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
3.10	Nguyễn Thị Trà					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother-in-law
4	Bùi Quốc Việt	018C500745	Kế toán trưởng/ Chief accountant			1.002.621	0,072%	
4.1	Bùi Văn Nhời					-	0,000%	Bố đẻ/ father
4.2	Huỳnh Thị Liên					-	0,000%	Mẹ đẻ/ mother
4.3	Huỳnh Thị Hương Thảo					-	0,000%	vợ/ wife
4.4	Huỳnh Thành Đô					-	0,000%	Bố vợ/ father-in-law
4.5	Lê Thủy Hồng					-	0,000%	Mẹ vợ/ mother-in-law

STT/ No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán/ stock trading account	Chức vụ tại công ty / position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp/ ID, Passport, enterprise registration	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cổ phiếu)/ Number of shares owned at the end of the period (shares)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) End-of-period ownership ratio (shares)	Ghi chú/ Note
4.6	Bùi Ngọc Khánh An					-	0,000%	Con đẻ/ child
4.7	Bùi Thạch Kiên					-	0,000%	Con đẻ/ child
4.8	Bùi Việt Thắng					-	0,000%	Em ruột/ brother

